

General Terms and Conditions of GFT Technologies Vietnam Ltd. for Purchase of IT Contractor Services

Các Điều khoản và Chính sách Chung của Công ty TNHH Tài chính GFT trong việc sử dụng dịch vụ nhà thầu CNTT.

Dated: 11 / 2023

Hiệu lực từ: 11 / 2023

1 GENERAL SCOPE OF APPLICATION PHẠM VI ÁP DỤNG CHUNG

- 1.1 These General Purchasing Terms and Conditions of GFT Technologies Vietnam Limited for Purchase of IT Contractor Services (the “**T&Cs**”) shall apply to the business transactions of GFT Technologies Vietnam Limited. (hereinafter “**GFT**”) with other companies (hereinafter “**Contractor**”) unless a separate framework or individual agreement has been concluded with them which expressly excludes the validity of the General Terms and Conditions of GFT Technologies Vietnam Ltd . for Purchase of IT Contractor Services.

Các Điều khoản và Điều kiện chung này của Công ty TNHH Tài chính GFT là để sử dụng dịch vụ của Nhà thầu CNTT (“Các điều khoản và chính sách”) sẽ áp dụng cho các giao dịch kinh doanh của Công ty TNHH Tài chính GFT. (sau đây gọi là “GFT”) với các công ty khác (sau đây gọi là “Nhà thầu”) trừ khi một khuôn khổ riêng biệt hoặc thỏa thuận cá nhân đã được ký kết với họ loại trừ rõ ràng hiệu lực của Điều khoản và Điều kiện Chung của Công ty TNHH Tài chính GFT đối với việc sử dụng dịch vụ của Nhà thầu CNTT.

- 1.2 These T&Cs shall apply to the provision of IT services for GFT or for GFT’s clients (the “**Client**”). The Services (as defined herein) include in particular the creation of software as well as consulting and support in the field of data processing. The respective Services under a specific project (hereinafter referred to as “**Project**”) shall be described in the respective corresponding purchase order (the “**Purchase Order**”). The Purchase Order shall also list those consultants who will perform the Services and have agreed to be jointly and severally liable for performance by Contractor of the contract (“**Consultant**” or “**Consultants**”).

Các Điều khoản và Chính sách này sẽ áp dụng cho việc cung cấp các dịch vụ CNTT cho GFT hoặc cho các khách hàng của GFT (“Khách hàng”). Các Dịch vụ (như được định nghĩa ở đây) đặc biệt bao gồm việc tạo ra phần mềm cũng như tư vấn và hỗ trợ trong lĩnh vực xử lý dữ liệu. Các Dịch vụ tương ứng trong một dự án cụ thể (sau đây gọi là “Dự án”) sẽ được mô tả trong đơn đặt hàng tương ứng (“Đơn đặt hàng”). Đơn đặt hàng cũng sẽ liệt kê những đối tác sẽ thực hiện Dịch vụ và đã đồng ý chịu trách nhiệm chung và riêng về việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu (“Nhà tư vấn” hoặc “Những Nhà tư vấn”).

- 1.3 These T&Cs shall apply exclusively. They are part of the Purchase Order and any supplements thereto. Any terms and conditions of the Contractor which supplement or deviate from these T&Cs shall only become part of the contract if GFT expressly acknowledges this in writing. This shall also apply to terms and conditions which are stated in offers, order confirmations or other documents of the Contractor. Acceptance of Services does not constitute acceptance of the Contractor’s terms and conditions. These T&Cs shall also apply, if the Services are accepted without reservation with knowledge of supplementary terms and conditions or terms and conditions deviating from these T&Cs.

Các Điều khoản và chính sách này sẽ được áp dụng riêng. Chúng là một phần của Đơn đặt hàng và bất kỳ phần bổ sung nào trong đó. Bất kỳ điều khoản và chính sách nào của Hợp đồng bổ sung hoặc sai lệch so với các điều khoản và điều kiện này sẽ chỉ trở thành một phần của hợp đồng nếu GFT xác nhận rõ ràng điều này bằng văn bản. Điều này cũng sẽ áp dụng cho các điều khoản và điều kiện được nêu trong thư chào hàng, xác nhận đơn hàng hoặc các tài liệu khác của Nhà thầu. Việc chấp nhận Dịch vụ không đồng nghĩa với việc chấp nhận các điều khoản và điều kiện của Nhà thầu. Các điều khoản và chính sách này cũng sẽ được áp dụng nếu Dịch vụ được chấp nhận mà không cần thông qua các điều khoản và điều kiện bổ sung hoặc các điều khoản và chính sách khác với các điều khoản và chính sách này.

- 1.4 The written form requirement in these T&Cs shall be satisfied by signed documents which are transmitted in paper form, as a fax or as a scan in an e-mail attachment. The text within an e-mail is not sufficient for the written form requirement.

Yêu cầu về hình thức văn bản trong các Điều khoản và chính sách này phải được đáp ứng bằng các tài liệu đã ký tên được chuyển dưới dạng giấy, dưới dạng fax hoặc bản quét trong tệp đính kèm e-mail. Văn bản trong e-mail không đáp ứng được yêu cầu về mẫu văn bản.

2 DEFINITIONS ĐỊNH NGHĨA

In these T&Cs, unless the context requires otherwise, the following terms shall have the following meanings:

Trong các Điều khoản và Chính sách này, các thuật ngữ sau sẽ có nghĩa sau, trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác:

“Intellectual Property Rights” means all current or future legal and/or equitable rights and interests in patents, trademarks, design rights, copyright, database rights, registered designs, service marks, domain names, confidential information and trade secrets, whether registered or not, and any renewals and extensions thereof, and any applications for the foregoing, and all similar property rights and forms of protection, whether now known or in the future created, in Vietnam or any other part of the world and all statutory rights under applicable law attaching thereto including the right to sue for past infringement.

“Quyền sở hữu trí tuệ” có nghĩa là tất cả các quyền và lợi ích hợp pháp và/hoặc các quyền lợi tương đương về lợi ích đối với bằng sáng chế, nhãn hiệu, quyền thiết kế, bản quyền, quyền cơ sở dữ liệu, thiết kế đã đăng ký, nhãn hiệu dịch vụ, tên miền, thông tin tuyệt mật và bí quyết kinh doanh, cho dù đã đăng ký hay chưa, và bất kỳ gia hạn và gia hạn nào của chúng, và bất kỳ ứng dụng nào cho những điều đã nói ở trên, và tất cả các quyền tài sản tương tự và các hình thức bảo vệ, cho dù hiện tại đã được biết đến hoặc trong tương lai được tạo ra, ở Anh hoặc bất kỳ nơi nào khác trên thế giới và tất cả các quyền theo luật định và quy định các quyền của pháp luật kèm theo đó bao gồm cả quyền khởi kiện về hành vi vi phạm trong quá khứ.

“Services” means any professional services that the Contractor may agree to provide to GFT on behalf of a client pursuant to the Purchase Order.

“Dịch vụ” có nghĩa là bất kỳ dịch vụ chuyên nghiệp nào mà Nhà thầu có thể đồng ý cung cấp cho GFT thay mặt cho khách hàng theo Đơn đặt hàng.

“Works” means ideas, methods, methodologies, inventions, devices or concepts, discoveries, designs, drawings, program designs, computer programs, specifications, flow charts, databases, business names, styles of presenting goods or services or other work relating thereto, created, or made by the Contractor or Consultant supplied by it either while performing the Purchase Order or relating thereto, and pertaining to the Client's business.

“Thành Phẩm” có nghĩa là ý tưởng, phương pháp, phương pháp luận, phát minh, thiết bị hoặc khái niệm, khám phá, thiết kế, bản vẽ, thiết kế chương trình, chương trình máy tính, thông số kỹ thuật, lưu đồ, cơ sở dữ liệu, tên doanh nghiệp, phong cách trình bày hàng hóa hoặc dịch vụ hoặc công việc khác liên quan đến chúng, được tạo ra, hoặc được thực hiện bởi Nhà thầu hoặc Nhà tư vấn do Nhà thầu cung cấp trong khi thực hiện Đơn đặt hàng hoặc liên quan đến đơn đặt hàng đó và liên quan đến công việc kinh doanh của Khách hàng.

3 APPOINTMENT BỔ NHIỆM

- 3.1 Subject to the terms of these T&Cs, GFT hereby appoints the Contractor to supply one or more Consultant[s] to perform the Services described in the Purchase Order.

Theo các Điều khoản và Chính sách này, GFT chỉ định Nhà thầu cung cấp một hoặc nhiều Nhà tư vấn để thực hiện các Dịch vụ được mô tả trong Đơn đặt hàng.

- 3.2 The Contractor undertakes to screen all Consultant(s) as per GFT's communicated standards communicated to Contractor. Where additional security checks are required as stated in the Purchase Order, the contract is conditional on their success in GFT's absolute discretion.

Khi kiểm tra an ninh được yêu cầu như đã nêu trong Đơn đặt hàng, hợp đồng sẽ phụ thuộc vào sự thành công của việc kiểm tra an ninh theo quyết định tuyệt đối của GFT.

- 3.3 Subject to clause 18 below, the obligations under these T&Cs shall not restrict either party from entering into contractual relationships of a similar nature to such obligations with other parties and, for the avoidance of doubt, the Contractor may provide services similar to the Services provided under the Purchase Order for such other parties as it deems appropriate, so long as the terms and conditions of these T&Cs are not breached or compromised in any way whatsoever.

Theo điều khoản 18 dưới đây, các nghĩa vụ theo các Điều khoản và Chính sách này sẽ không hạn chế một trong hai bên tham gia vào các mối quan hệ hợp đồng có tính chất tương tự như các nghĩa vụ đó với các bên khác và để tránh nghi ngờ, Nhà thầu có thể cung cấp các dịch vụ tương tự như Dịch vụ đã cung cấp theo Đơn đặt hàng cho các bên khác nếu thấy phù hợp, miễn là các Điều khoản và Chính sách này không bị vi phạm hoặc bị xâm phạm dưới bất kỳ hình thức nào.

- 3.4 The relationship of the Contractor to both GFT and the Client will be that of independent contractor and nothing in these T&Cs shall:

Mối quan hệ của Nhà thầu với cả GFT và Khách hàng sẽ là mối quan hệ độc lập của nhà thầu và các Điều khoản và Chính sách này không phải:

- (a) Render the Contractor and/or the Consultant employees, workers, agents, or partners of GFT, and the Contractor shall not hold itself out as such and shall procure that the Consultant shall not hold himself / herself / itself out as such; or

Yêu cầu Nhà thầu và/hoặc các nhân viên tư vấn, công nhân, đại lý, hoặc đối tác của GFT, và Nhà thầu sẽ không giữ mình như vậy và sẽ đảm bảo rằng Nhà tư vấn cũng sẽ không tự giữ mình như vậy; hoặc

- (b) impose any contractual obligations between (i) GFT and/or any Client and (ii) any Consultant.

áp đặt bất kỳ nghĩa vụ hợp đồng nào giữa (i) GFT và/hoặc bất kỳ Khách hàng nào và (ii) bất kỳ Nhà tư vấn nào.

- 3.5 GFT and/or the Client is under no obligation to offer the Contractor or the Consultant any further work and the Contractor or the Consultant is under no obligation to accept any further work that may be offered. No party wishes to create or imply any mutuality of obligation between themselves either during or between any performance of the services including any notice period.

GFT và/hoặc Khách hàng không có nghĩa vụ phải cung cấp cho Nhà thầu hoặc Nhà tư vấn bất kỳ công việc nào nữa và Nhà thầu hoặc Nhà tư vấn không có nghĩa vụ phải chấp nhận bất kỳ công việc nào có thể được cung cấp. Không bên nào muốn tạo ra hoặc ngụ ý bất kỳ nghĩa vụ nào giữa họ trong quá trình thực hiện hoặc giữa bất kỳ dịch vụ nào trong khoảng thời gian thông báo nghỉ việc.

- 3.6 GFT may at any time by written request to the Contractor and without incurring liability thereby appoint another person to provide it with similar services to those to be provided under the Purchase Order in conjunction or competition with the Contractor.

GFT có thể bất cứ lúc nào bằng văn bản yêu cầu Nhà thầu chỉ định một người khác cung cấp cho mình những dịch vụ tương tự như những dịch vụ được cung cấp theo Đơn đặt hàng kết hợp hoặc cạnh tranh với Nhà thầu mà không phải chịu bất cứ trách nhiệm nào.

- 3.7 Subject to these T&Cs (including clause 5) and GFT and/or the Client's requirements, the Contractor shall:

Tùy thuộc vào các Điều khoản và Chính sách này (bao gồm cả điều khoản 5) và các yêu cầu của Khách hàng, Nhà thầu phải:

- (a) be entitled to use its own initiative in planning, carrying out and completing the Purchase Order.

được quyền sử dụng sáng kiến của mình trong việc lập kế hoạch, thực hiện và hoàn thành Đơn đặt hàng.

- (b) be entitled to choose how and when to carry out the Purchase Order; and

được quyền lựa chọn cách thức và thời điểm thực hiện Đơn đặt hàng; và

(c) be responsible for providing its own equipment and materials (where appropriate) at its own cost.

chịu trách nhiệm cung cấp thiết bị và vật liệu của chính mình (nếu thích hợp) với chi phí riêng.

4 DURATION THỜI HẠN

The Purchase Order shall automatically expire on expiry of the time period set forth in the Purchase Order (“**Purchase Order Period**”) (unless extended by written agreement between the parties).

*Đơn đặt hàng sẽ tự động hết hạn khi hết thời hạn quy định trong Đơn đặt hàng (“**Thời gian đặt hàng**”) (trừ khi được gia hạn bởi thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên).*

5 THE CONTRACTOR’S OBLIGATIONS NGHĨA VỤ CỦA NHÀ THẦU

5.1 The Contractor shall supply the Consultant subject to the provisions of these T&Cs and shall procure that the Consultant performs the Purchase Order during the Purchase Order Period.

Nhà thầu phải cung cấp cho Nhà tư vấn theo quy định của các Điều khoản và Chính sách này và phải đảm bảo Nhà tư vấn thực hiện Đơn đặt hàng trong Giai đoạn Đặt hàng.

5.2 The Contractor shall be responsible for the supervision of the Consultant and the procurement of the performance of the Purchase Order at all times such that these T&Cs are not breached. Such supervision shall include, without limitation, ensuring that the Consultant performs the Purchase Order as required by these T&Cs and also, while on the Client’s premises or working for the Client, does not perform any act save in connection with the performance of the Purchase Order.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm giám sát Nhà tư vấn và việc thực hiện Đơn đặt hàng tại mọi thời điểm sao cho các Điều khoản và Chính sách này không bị vi phạm. Việc giám sát như vậy sẽ bao gồm, không hạn chế, đảm bảo rằng Nhà tư vấn thực hiện Đơn đặt hàng theo yêu cầu của các Điều khoản và Chính sách này và đồng thời, trong khi tại cơ sở của Khách hàng hoặc làm việc cho Khách hàng, không thực hiện bất kỳ hành động nào liên quan đến việc thực hiện Đơn đặt hàng.

5.3 The Contractor, after providing a Consultant to GFT, may substitute such Consultant with another person of equivalent standard qualifications, ability and expertise to the original Consultant (“**Substitute Consultant**”) provided that:

*Nhà thầu, sau khi cung cấp Nhà tư vấn cho GFT, có thể thay thế Nhà tư vấn đó bằng một người khác có trình độ, năng lực và chuyên môn tiêu chuẩn tương đương với Nhà tư vấn ban đầu (“**Nhà tư vấn thay thế**”) với điều kiện:*

(a) full particulars of the Substitute Consultant are given to GFT prior to the acceptance of the Substitute Consultant and any costs and expenses whatsoever arising from such substitution shall be borne by the Contractor; and

thông tin chi tiết đầy đủ về Nhà tư vấn thay thế được cung cấp cho GFT trước khi GFT đồng thuận Nhà tư vấn thay thế này và mọi chi phí phát sinh từ việc thay thế đó sẽ do Nhà thầu chịu; và

(b) the Substitute Consultant is acceptable to the Client and GFT.

Nhà tư vấn thay thế được Khách hàng và GFT chấp nhận.

The Substitute Consultant shall not be, or deemed to be, accepted by GFT or the Client until GFT has received such particulars and has confirmed acceptance in writing to the Contractor.

Tư vấn thay thế sẽ không được GFT hoặc Khách hàng chấp nhận cho đến khi GFT nhận được các thông tin chi tiết đó và đã xác nhận chấp nhận bằng văn bản cho Nhà thầu.

5.4 Pursuant to clause 5.3, the Contractor will ensure that the Substitute Consultant will provide the Services which were intended to be provided by the Consultant on the terms of these T&Cs and all obligations arising in respect

of the Consultant shall apply to the Substitute Consultant.

Căn cứ theo điều khoản 5.3, Nhà thầu sẽ đảm bảo rằng Tư vấn thay thế sẽ cung cấp các Dịch vụ mà Nhà tư vấn dự định cung cấp theo các điều khoản của Điều khoản và Chính sách này và tất cả các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến Nhà tư vấn sẽ được áp dụng cho Nhà tư vấn thay thế.

- 5.5 Pursuant to clauses 5.3 and 5.4, GFT, acting reasonably, may refuse a Substitute Consultant on the grounds that they have insufficient qualifications or experience, or are not acceptable to the Client, such refusal to be notified to the Contractor in writing.

Căn cứ vào các điều khoản 5.3 và 5.4, GFT có quyền từ chối Nhà tư vấn thay thế với lý do họ không đủ trình độ hoặc kinh nghiệm, hoặc không được Khách hàng chấp nhận, việc từ chối đó sẽ được thông báo cho Nhà thầu.

- 5.6 GFT shall have the right, at any time, to require a Substitute Consultant in circumstances where the Consultant fails in the reasonable opinion of GFT and/or the Client to perform the Purchase Order satisfactorily. In those circumstances, the Contractor shall use its best endeavours to procure that a suitable Substitute Consultant is available to perform the Purchase Order as soon as possible. GFT is under no obligation to accept any such Substitute Consultant, if in GFT's and/or the Client's opinion the Substitute Consultant is unsatisfactory. If no Substitute Consultant is available within 14 (fourteen) normal working days (excluding bank holidays and weekends), then GFT may terminate the Purchase Order by written notice to the Contractor.

GFT sẽ có quyền, bất cứ lúc nào, yêu cầu Nhà tư vấn thay thế trong trường hợp Nhà tư vấn không theo ý kiến hợp lý của GFT và/hoặc Khách hàng để thực hiện Đơn đặt hàng một cách thỏa đáng. Trong những trường hợp đó, Nhà thầu phải sử dụng những nỗ lực tốt nhất của mình để đảm bảo rằng có sẵn một Nhà tư vấn thay thế phù hợp để thực hiện Đơn đặt hàng càng sớm càng tốt. GFT không có nghĩa vụ phải chấp nhận bất kỳ Tư vấn thay thế nào, nếu theo ý kiến của GFT và/hoặc của Khách hàng, Nhà tư vấn thay thế không đạt yêu cầu. Nếu không có Nhà tư vấn thay thế nào có mặt trong vòng mười bốn ngày làm việc bình thường (không kể ngày nghỉ và cuối tuần của ngân hàng), thì GFT có thể chấm dứt Đơn đặt hàng bằng thông báo bằng văn bản cho Nhà thầu.

- 5.7 For the avoidance of doubt, handover to any Substitute Consultant accepted by GFT shall be at no additional cost to GFT.

Để tránh nghi ngờ, việc chuyển giao cho bất kỳ Nhà tư vấn thay thế nào được GFT chấp nhận sẽ không phát sinh thêm phí cho GFT.

- 5.8 References in these T&Cs to the Consultant shall include any Substitute Consultant so accepted pursuant to clause 5.3.

Các tham chiếu trong Điều khoản và Chính sách này cho Nhà tư vấn sẽ áp dụng cho cả Nhà tư vấn thay thế được chấp nhận theo điều khoản 5.3.

- 5.9 The Contractor shall ensure that in and throughout the performance of the Purchase Order:

Nhà thầu phải đảm bảo rằng trong và trong suốt quá trình thực hiện Đơn đặt hàng:

- (a) the Consultant will exercise due diligence and skill;

Nhà thầu sẽ thẩm định trình độ kỹ năng

- (b) the Services are performed to the standard and satisfaction required by GFT and the Client; and

Dịch vụ được thực hiện theo tiêu chuẩn và sự hài lòng theo yêu cầu của GFT và Khách hàng; và

- (c) the Services are provided promptly and effectively so as to discharge all obligations of the Contractor under these T&Cs.

Dịch vụ được cung cấp kịp thời và hiệu quả để giải phóng tất cả các nghĩa vụ của Nhà thầu theo các Điều khoản và Chính sách này.

- 5.10 The Contractor shall not have any general or specific authority legally to bind or commit GFT in any matter nor shall GFT permit the Contractor to hold itself out as being able to or entitled to act as agent for GFT nor to create any liability against GFT other than in negotiating terms with a Client subject to GFT's agreement, but such negotiated term shall not be effective unless and until expressly agreed in writing by GFT with the Client.

Nhà thầu sẽ không có bất kỳ quyền hạn chung hoặc cụ thể nào về mặt pháp lý để ràng buộc hoặc cam kết GFT trong bất kỳ vấn đề nào cũng như GFT sẽ không cho phép Nhà thầu tự cho mình là có thể hoặc có quyền hành động như một đại lý cho GFT cũng như không tạo ra bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với GFT ngoài trong việc thương lượng các điều khoản với Khách hàng theo thỏa thuận của GFT nhưng điều khoản thương lượng đó sẽ không có hiệu lực trừ khi và cho đến khi GFT đồng ý rõ ràng bằng văn bản với Khách hàng.

- 5.11 If any work carried out by a Consultant is below the standard required by the Client or GFT the Contractor will be liable for any such cost, loss or damage accruing to GFT and/or the Client at no cost to GFT.

Nếu bất kỳ công việc nào do Nhà tư vấn thực hiện dưới mức tiêu chuẩn mà Khách hàng hoặc GFT yêu cầu, Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm cho bất kỳ chi phí, mất mát hoặc thiệt hại cộng dồn cho GFT và/hoặc Khách hàng.

- 5.12 The Contractor shall procure that the Consultant shall follow all applicable rules and procedures of GFT and the Client including compliance with health and safety legislation and shall act in a professional manner at all times when carrying out the Purchase Order.

Nhà thầu phải đảm bảo rằng Nhà tư vấn phải tuân theo tất cả các quy tắc và thủ tục áp dụng của Khách hàng, bao gồm cả việc tuân thủ luật an toàn lao động và phải làm việc một cách chuyên nghiệp mọi lúc khi thực hiện Đơn đặt hàng.

- 5.13 The Contractor shall, and shall procure that the Consultant shall:

Nhà thầu và Nhà tư vấn phải:

- (a) take reasonable care of its/ his/ her own health and safety and of the health and safety of other persons who may be affected by its/ his/ her acts and omissions in the performance of the Purchase Order.

quan tâm hợp lý đến sức khỏe và sự an toàn của chính mình cũng như sức khỏe và sự an toàn của những người khác có thể bị ảnh hưởng bởi các hành vi và thiếu sót của họ trong việc thực hiện Đơn đặt hàng.

- (b) comply with all policies and procedures in place from time to time at GFT and/or the Client.

tuân thủ tất cả các chính sách và thủ tục tại từng thời điểm khi làm việc cho Khách hàng.

- (c) promptly report to GFT or the Client any request or demand for undue financial or other advantage of any kind received by the Consultant in connection with the Purchase Order; and

nhANH chóng báo cáo cho GFT hoặc Khách hàng bất kỳ yêu cầu hoặc đề nghị nào về tài chính quá hạn hoặc lợi thế khác dưới bất kỳ hình thức nào mà Nhà tư vấn nhận được liên quan đến Đơn đặt hàng; và

- (d) act in a civil, co-operative, and non-discriminatory fashion toward GFT and/or the Client's employees, clients, and other business contacts; and

tuân thủ luật dân sự, hợp tác và không phân biệt đối xử đối với nhân viên, khách hàng và các mối quan hệ kinh doanh khác của Khách hàng;

- (e) to complete any mandatory trainings identified by GFT and/or the Client prior to any onboarding.

- 5.14 The Contractor warrants that the Consultant has been appropriately notified and expressly consents to GFT or its Client where GFT or Client equipment is used:

Nhà thầu đảm bảo rằng Nhà tư vấn đã được thông báo một cách thích hợp và chấp thuận để GFT hoặc Khách hàng của GFT:

- (a) holding and processing their personal data (including sensitive personal data) for the purposes of administering the relationship between the parties, and/or for legal, administrative and/or management purposes; and

giữ và xử lý dữ liệu cá nhân của họ (bao gồm cả dữ liệu cá nhân nhạy cảm) cho các mục đích quản lý mối quan hệ giữa các bên và/hoặc cho các mục đích pháp lý, hành chính và/hoặc quản lý; và

- (b) monitoring the content of their e-mail correspondence, their telephone calls and Internet use whilst at any Client's premises or using any Client equipment; and

giám sát nội dung thư điện tử, các cuộc gọi điện thoại và việc sử dụng Internet của họ tại bất kỳ cơ sở nào của Khách hàng hoặc sử dụng bất kỳ thiết bị nào của Khách

- (c) to comply with all security requirements of GFT and/or the Client.
tuân thủ tất cả các yêu cầu bảo mật của Khách hàng.

- 5.15 The Contractor shall notify GFT immediately if, and on each day that, the Contractor does not perform the Purchase Order. For the avoidance of doubt, no fees shall be payable pursuant to clause 8 below in respect of any period during which the Purchase Order is not performed.

Nhà thầu phải thông báo cho GFT ngay lập tức nếu và vào mỗi ngày, Nhà thầu không thực hiện Đơn đặt hàng hoặc đến địa điểm yêu cầu được nêu trong Đơn đặt hàng vào những thời điểm mà Đơn đặt hàng yêu cầu. Để tránh nghi ngờ, GFT sẽ không phải trả bất kỳ khoản phí nào theo điều khoản 8 dưới đây đối với bất kỳ khoảng thời gian nào mà Đơn đặt hàng không được thực hiện.

- 5.16 The Contractor may use another person, firm, company, or organisation to perform any administrative, clerical, or secretarial functions which are reasonably incidental to the performance of the Purchase Order provided that GFT shall not be liable to bear the cost of such functions.

Nhà thầu có thể sử dụng một người, công ty, công ty hoặc tổ chức khác để thực hiện bất kỳ chức năng hành chính, văn thư hoặc thư ký nào liên quan đến việc thực hiện Đơn đặt hàng với điều kiện là GFT sẽ không phải chịu chi phí cho các chức năng đó.

- 5.17 The Contractor shall, and shall ensure the Consultants document the project works, including but not limited to the Works, in detail, thoroughly and clearly and hand over to GFT or its Client the documentation (user guide, programming manual, object and source code including all development documentation and commentaries).

Nhà thầu phải và phải đảm bảo Nhà tư vấn lập tài liệu về công trình dự án, bao gồm nhưng không giới hạn ở Công trình, một cách chi tiết, kỹ lưỡng và rõ ràng và giao cho GFT hoặc Khách hàng tài liệu (hướng dẫn sử dụng, sổ tay lập trình, đối tượng và mã nguồn bao gồm tất cả tài liệu phát triển và ghi chú).

- 5.18 The documentation must comply with the general directives and specific specifications of GFT and its Client. The general directives and specific specifications shall be disclosed to the Contractor in due time. GFT may request, that the Contractor prepares additional appropriate documentation for GFT or its Client.

Tài liệu phải tuân thủ các chỉ thị chung và thông số kỹ thuật cụ thể của GFT và Khách hàng của mình. Các chỉ thị chung và thông số kỹ thuật cụ thể phải được công bố cho Nhà thầu vào thời gian thích hợp. GFT có thể yêu cầu Nhà thầu chuẩn bị tài liệu bổ sung thích hợp cho GFT hoặc Khách hàng của mình.

- 5.19 The Contractor shall, at the request of the GFT or its Client, brief the Consultant in the application of the software and documentation.

Theo yêu cầu của GFT hoặc Khách hàng của mình, Nhà thầu phải tóm tắt cho Nhà tư vấn về việc áp dụng phần mềm và tài liệu.

6 WARRANTIES BẢO HÀNH

- 6.1 The Contractor warrants that:

Nhà thầu đảm bảo rằng:

- (a) no order has been made and no resolution has been passed for its winding up or for a provisional liquidator to be appointed and no petition has been presented and no meeting has been convened of winding up the

Contractor.

không có lệnh nào được đưa ra và không có giải pháp nào được thông qua cho việc kết thúc hoặc chỉ định người thanh lý tạm thời và không có kiến nghị nào được đưa ra và không có cuộc họp nào được triệu tập để kết thúc Nhà thầu.

- (b) no administration order has been made and no petition for such an order has been made in respect of the Contractor;

không có lệnh quản lý nào được đưa ra và không có kiến nghị nào đối với lệnh đó của Nhà thầu;

- (c) the Contractor is not insolvent nor is unable to pay its debt within the meaning of applicable insolvency laws nor has it ever stopped payments of its debts as they fall due;

Nhà thầu không bị vỡ nợ cũng như không bị mất khả năng thanh toán các khoản nợ của mình theo các luật phá sản hiện hành cũng như chưa bao giờ ngừng thanh toán các khoản nợ của mình khi chúng đến hạn;

- (d) no moratorium, arrangement or composition with the Contractor's creditors has been obtained or entered into; and

không có lệnh tạm hoãn, sắp xếp hay thỏa thuận nào với các chủ nợ của Nhà Thầu được thực hiện hoặc tham gia; và

- (e) no event analogous to any of the events referred to in clauses 6.1(a) to 6.1(d) has occurred or been obtained in any jurisdiction.

không có sự kiện nào tương tự với bất kỳ sự kiện nào được đề cập trong các khoản từ 6.1 (a) đến 6.1 (d) đã xảy ra hoặc đạt được trong bất kì quyền tài phán nào.

6.2 The Contractor warrants that the Consultant:

Nhà thầu đảm bảo rằng Nhà tư vấn:

- (a) has the necessary skills, competence, qualifications and experience to perform the Purchase Order;

có các kỹ năng, năng lực, trình độ và kinh nghiệm cần thiết để hoàn thành Đơn đặt hàng;

- (b) meets all legal requirements for undertaking work within Vietnam, including (without limitation) requirements under the applicable immigration law and regulation.

đáp ứng tất cả các yêu cầu pháp lý để thực hiện công việc tại Việt Nam, bao gồm (không giới hạn) các yêu cầu theo quy định và luật nhập cư hiện hành.

6.3 The Contractor hereby warrants and undertakes that the Works:

Nhà thầu bảo đảm và cam kết rằng Công việc:

- (a) are and will be original and are or will be produced exclusively for the Client (or GFT for on-supply to them);

đang và sẽ là bản gốc và đang hoặc sẽ được sản xuất dành riêng cho Khách hàng (hoặc GFT để cung cấp cho họ);

- (b) do not and will not infringe the rights of any third parties;

không và sẽ không vi phạm quyền của bất kỳ bên thứ ba nào;

- (c) do and will contain nothing which is obscene, defamatory, or likely to cause offence.

cam kết sẽ không chứa nội dung nào là tục tĩu, phỉ báng hoặc có khả năng gây xúc phạm.

6.4 The Contractor warrants that:

Nhà thầu cam kết rằng:

- (a) the Consultant has entered into a contract of employment or a contract for services either with the Contractor or another company in which the Contractor has a shareholding interest ("**Other Contractor**");

Nhà tư vấn đã ký kết hợp đồng lao động hoặc hợp đồng dịch vụ với Nhà thầu hoặc một công ty khác mà Nhà thầu có lợi ích cổ phần ("Nhà thầu khác");

- (b) where the relationship between the Consultant and the Contractor or Other Contractor is that of employer and employee, all legal obligations of the Contractor or Other Contractor as employer including for the avoidance of doubt (but without limitation) those arising under the applicable tax law and regulations have been and shall be properly performed and satisfied; and

trong trường hợp mối quan hệ giữa Nhà tư vấn và Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác là giữa người sử dụng lao động và người lao động, tất cả các nghĩa vụ pháp lý của Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác với tư cách là người sử dụng lao động bao gồm việc để tránh nghi ngờ (nhưng không giới hạn) những nghĩa vụ phát sinh theo luật và quy định thuế hiện hành đã và sẽ được thực hiện đúng và thỏa mãn; và

- (c) where the Contractor or Other Contractor has a contract for services with the Consultant, all legal obligations arising from that relationship have been and shall be properly performed and satisfied.

khi Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác có hợp đồng dịch vụ với Nhà tư vấn, tất cả các nghĩa vụ pháp lý phát sinh từ mối quan hệ đó đã và sẽ được thực hiện đúng và thỏa mãn.

7 USE OF RESOURCES PROVIDED SỬ DỤNG NGUỒN LỰC ĐƯỢC CUNG CẤP

- 7.1 The use of all the technical resources provided by GFT/its Client such as hardware, software programmes, performance capacity and other infrastructures as well as possible personnel assistance is solely allowed for purposes of GFT/its Client.

Việc sử dụng tất cả các tài nguyên kỹ thuật do GFT / Khách hàng cung cấp như phần cứng, chương trình phần mềm, năng lực hoạt động và các cơ sở hạ tầng khác cũng như hỗ trợ nhân sự có thể chỉ được phép cho các mục đích của GFT / Khách hàng của mình.

- 7.2 Reproduction or distribution of the software programs or data provided by GFT/the Client on the Contractor's computer is only permitted with the prior written consent of GFT/the Client. The same shall apply to the transfer of programs by the Contractor to a computer of GFT/the Client. GFT/the Client shall be entitled, by means of IT technical controls, to ensure that the technical and other resources made available to the Contractor by GFT/the Client are only used for the performance of the contractually owed Services.

Việc sao chép hoặc phân phối các chương trình phần mềm hoặc dữ liệu do GFT / Khách hàng cung cấp trên máy tính của Nhà thầu chỉ được phép khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của GFT / Khách hàng. Điều tương tự cũng sẽ áp dụng đối với việc Nhà thầu chuyển các đơn hàng sang máy tính của GFT / Khách hàng. GFT / Khách hàng sẽ có quyền, bằng các biện pháp kiểm soát kỹ thuật CNTT, để đảm bảo rằng các tài nguyên kỹ thuật và tài nguyên khác do GFT / Khách hàng cung cấp cho Nhà thầu chỉ được sử dụng để thực hiện các Dịch vụ theo hợp đồng.

- 7.3 In the event of improper use by Contractor of resources provided by GFT/the Client, the Contractor shall be liable for all damages incurred by GFT/the Client as a result of third parties claiming damages for the unauthorised use as well as for other costs incurred by GFT/the Client as a result of the improper use.

Trong trường hợp Nhà thầu sử dụng không đúng các tài nguyên do GFT / Khách hàng cung cấp, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại mà GFT / Khách hàng phải chịu do các bên thứ ba yêu cầu bồi thường thiệt hại do sử dụng trái phép cũng như các chi phí khác do GFT / Khách hàng phải chịu do việc sử dụng không đúng cách.

8 FEES CHI PHÍ

- 8.1 GFT shall pay the contractor payment rate as set forth in the Purchase Order (the “**Contractor Payment Rate**”) to the Contractor but it shall be payable only subject to receipt of an invoice from the Contractor as detailed in clause 8.3 and only to the extent that the Purchase Order is actually performed by the Consultant during the relevant working days detailed in the Contractor's invoice. If no Services are required by GFT (or the Client) and/or are not performed by the Consultant for any reason, for any period within the Purchase Order Period, no payment will be due to the Contractor in respect of that period. If the number of defined Project Hours (as detailed in clause 8.2) is exceeded, GFT is only then liable for compensation if the Contractor has obtained prior written approval from GFT.

*GFT sẽ thanh toán theo chi phí nhà thầu như được quy định trong Đơn đặt hàng (“**Chi phí nhà thầu**”) cho Nhà thầu nhưng nó sẽ chỉ được thanh toán khi nhận được hóa đơn từ Nhà thầu như được nêu chi tiết trong khoản 8.3 và chỉ trong phạm vi rằng Đơn đặt hàng được Nhà tư vấn thực hiện trong những ngày làm việc liên quan được nêu chi tiết trong hóa đơn của Nhà thầu. Nếu GFT (hoặc Khách hàng) không yêu cầu Dịch vụ nào và / hoặc không được Nhà tư vấn thực hiện vì bất kỳ lý do gì, trong bất kỳ giai đoạn nào trong Giai đoạn đặt hàng, Nhà thầu sẽ không phải thanh toán cho giai đoạn đó. Nếu vượt quá số Giờ dự án đã xác định (như được nêu chi tiết trong điều 8.2), thì GFT chỉ phải chịu trách nhiệm bồi thường nếu Nhà thầu đã được GFT chấp thuận trước bằng văn bản.*

- 8.2 The number of project manday during the Purchase Order Period as detailed in the Purchase Order (“**Project Manday**”) constitutes merely a non-binding framework for the performance of the Services, which GFT can amend, adjust or alter at any time in its absolute discretion. A right by the Contractor to claim the total stipulated Project does not exist and may not be implied.

Số ngày làm việc dự án trong Thời gian đặt hàng như được nêu chi tiết trong Đơn đặt hàng (“Ngày làm việc dự án”) chỉ đơn thuần là một khuôn khổ không ràng buộc cho việc thực hiện Dịch vụ, GFT có thể sửa đổi, điều chỉnh hoặc thay đổi bất kỳ lúc nào, theo ý mình. Nhà thầu không có quyền đưa ra tổng số Giờ dự án đã quy định.

- 8.3 GFT shall pay the Contractor Payment Rate within 30 days following receipt of appropriate invoices from the Contractor PROVIDED THAT:

GFT sẽ thanh toán chi phí Nhà thầu trong vòng 30 ngày sau khi nhận được các hóa đơn thích hợp từ Nhà thầu
VỚI ĐIỀU KIỆN RẮNG:

- (a) all pre-authorized costs, disbursements and expenses shall either be set out in a specific expenses policy for the Purchase Order or have been previously approved in writing by GFT or the Client;

tất cả các chi phí, giải ngân và chi phí được ủy quyền trước hoặc sẽ được quy định trong chính sách chi phí cụ thể cho Đơn đặt hàng hoặc đã được GFT hoặc Khách hàng chấp thuận bằng văn bản trước đó;

- (b) all invoices shall be supported by properly authorised Client-approved verification documents including as referred to in this clause 8.3; and

tất cả các hóa đơn sẽ được hỗ trợ bởi các tài liệu xác minh được Khách hàng có thẩm quyền phê duyệt phù hợp bao gồm các tài liệu được đề cập trong điều khoản 8.3 này; và

- (c) the Contractor's invoices contain full details as GFT may require from time to time, including without limitation appropriate timesheets completed by the Consultant[s] detailing the Services provided during the relevant invoice period; and

hóa đơn của Nhà thầu chứa đầy đủ thông tin chi tiết mà GFT có thể yêu cầu, bao gồm nhưng không giới hạn các bảng chấm công thích hợp do Nhà tư vấn điền chi tiết về Dịch vụ được cung cấp trong khoảng thời gian lập hóa đơn liên quan; và

- (d) invoices and all supporting documentation are received by GFT no later than the 5th day of each calendar month. Payments for invoices received after this date may be delayed.

GFT nhận được hóa đơn và tất cả các tài liệu hỗ trợ không muộn hơn ngày thứ 5 của mỗi tháng dương lịch. Việc thanh toán cho các hóa đơn nhận được sau ngày này có thể bị trì hoãn.

- 8.4 GFT will accept invoices from the Contractor at most once per month.

GFT sẽ chấp nhận hóa đơn từ Nhà thầu nhiều nhất một lần mỗi tháng.

- 8.5 The Contractor shall procure that an authorised person as may be identified by the Client will be available to approve the supporting documentation of the Consultant at least once a week.

Nhà thầu phải đảm bảo rằng một người được ủy quyền có thể được Khách hàng yêu cầu sẽ có mặt để phê duyệt tài liệu hỗ trợ của Nhà tư vấn ít nhất một lần một tuần.

- 8.6 The Contractor shall ensure that all documentation (including supporting documentation) shall be completed accurately, and any falsified or inaccurate documentation shall be void.

Nhà thầu phải đảm bảo rằng tất cả các tài liệu (bao gồm cả tài liệu hỗ trợ) phải được hoàn thành một cách chính xác và mọi tài liệu bị sai lệch hoặc không chính xác sẽ không có hiệu lực.

- 8.7 The Contractor shall ensure that it or the Other Contractor shall make all holiday and other leave payments for the Consultants including leave for ill-health, maternity leave and any other statutory payments including but not limited to statutory sick pay, maternity pay, paternity pay, adoption pay, paternity leave and/or adoption leave.

Nhà thầu phải đảm bảo rằng mình hoặc Nhà thầu khác sẽ thanh toán tất cả các khoản thanh toán trong ngày và các khoản nghỉ phép khác cho Nhà tư vấn bao gồm nghỉ phép vì sức khỏe, nghỉ thai sản và bất kỳ khoản thanh toán theo luật định nào khác bao gồm nhưng không giới hạn đối với tiền lương bệnh tật theo luật định, tiền thai sản, tiền nghỉ vợ sinh, tiền nuôi con nuôi, nghỉ vợ sinh và / hoặc nghỉ việc nhận con nuôi.

9 TAXES AND SALARIES CÁC KHOẢN THUẾ VÀ TIỀN LƯƠNG

- 9.1 All sums payable under these T&Cs shall be exclusive of value added tax (VAT), at 10% and any VAT in respect of such sums shall be payable in addition to such sums on production of the relevant VAT invoice. Notwithstanding the foregoing, where no VAT invoice is produced, the invoiced sums shall be deemed to be inclusive of VAT. In no circumstances will GFT be obliged to pay any VAT unless the Contractor's invoice for Services is a valid VAT invoice.

Tất cả các khoản phải trả theo các T & C này sẽ không bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT), ở mức 10% và bất kỳ khoản thuế GTGT nào liên quan đến các khoản đó sẽ được thanh toán ngoài các khoản đó khi xuất hóa đơn GTGT liên quan. Mặc dù đã nói ở trên, trường hợp không xuất trình hóa đơn VAT, thì số tiền được lập hóa đơn sẽ được coi là đã bao gồm VAT. Trong mọi trường hợp, GFT sẽ không có nghĩa vụ thanh toán bất kỳ khoản VAT nào trừ khi hóa đơn của Nhà thầu cho Dịch vụ là hóa đơn VAT hợp lệ.

- 9.2 GFT shall not be liable or held responsible in any way for (PIT) Personal income Tax contributions, corporation tax liability and/or any other tax liability arising in respect of the Contractor or the Other Contractor, the Consultant and/or any employee of and/or person with a contract for services with the Contractor or the Other Contractor and the Contractor shall indemnify GFT against any such liabilities and other costs (including legal costs on an indemnity basis), penalties or levies which GFT may suffer arising in respect thereof.

GFT sẽ không có trách nhiệm hoặc phải chịu trách nhiệm dưới bất kỳ hình thức nào đối với thuế thu nhập, đóng góp bảo hiểm quốc gia, trách nhiệm thuế doanh nghiệp và / hoặc bất kỳ nghĩa vụ thuế nào khác phát sinh đối với Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác, Nhà tư vấn và / hoặc bất kỳ nhân viên nào của và / hoặc người có hợp đồng dịch vụ với Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác và Nhà thầu sẽ phải miễn trừ cho GFT bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào như vậy và các chi phí khác (bao gồm cả chi phí pháp lý trên cơ sở bồi thường), các khoản phạt hoặc thuế mà GFT có thể phải chịu phát sinh liên quan đến chúng.

- 9.3 In the event that GFT is required by law to make deductions from the Contractor Payment Rate in respect of (PIT) Personal income Tax and/or social security contributions or other tax, the net amount payable by GFT to the Contractor shall reflect such deductions and the Contractor Payment Rate shall be such net amount.

Trong trường hợp luật pháp yêu cầu GFT phải khấu trừ từ Tỷ lệ thanh toán của Nhà thầu đối với (PIT) Thuế thu nhập cá nhân và / hoặc các khoản đóng góp an sinh xã hội hoặc thuế khác, số tiền ròng mà GFT phải trả cho Nhà thầu sẽ phản ánh các khoản khấu trừ đó và Tỷ lệ Thanh toán của Nhà thầu sẽ là số tiền ròng như vậy.

- 9.4 Where the Contractor or the Other Contractor is the employer of the Consultant, the Contractor shall, or shall procure that the Other Contractor shall pay all salaries, wages, fees, and emoluments to its Consultants and shall pay to the relevant body any taxes, social security payments and other costs as required by applicable law wherever they may arise from its obligations as an employer and shall be solely responsible for such payments. Where the Consultant has a contract for services with the Contractor or the Other Contractor, the Contractor shall procure that the Consultant pays any and all taxes, social security payments and other costs as required by law wherever they may arise, in a timely manner.

Trong trường hợp Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác là người kí hợp đồng với Nhà tư vấn, Nhà thầu phải hoặc sẽ yêu cầu Nhà thầu khác trả tất cả tiền lương, tiền công, phí và tài sản cho Nhà tư vấn của mình và phải trả cho cơ quan liên quan mọi khoản thuế, xã hội và các khoản thanh toán bảo đảm và các chi phí khác theo yêu cầu của luật hiện hành ở bất kỳ nơi nào chúng có thể phát sinh từ nghĩa vụ của mình với tư cách là người sử dụng lao động và sẽ tự chịu trách nhiệm về các khoản thanh toán đó. Trong trường hợp Nhà tư vấn có hợp đồng dịch vụ với Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác, Nhà thầu phải đảm bảo rằng Nhà tư vấn thanh toán tất cả các loại thuế, các khoản thanh toán an sinh xã hội và các chi phí khác theo yêu cầu của pháp luật ở bất kỳ nơi nào chúng có thể phát sinh, đúng hạn.

- 9.5 Where the Contractor or the Other Contractor is the employer of the Consultant, the Contractor shall ensure that the submission of all income tax and national insurance returns and payments under the applicable tax law and regulations or such requirements in any relevant jurisdiction for each and every Consultant supplied to the Client has been properly dealt with either by the Contractor or the Other Contractor and that such relevant party shall be responsible for making the corresponding deductions from such salaries, wages, fees and emoluments thereunder. Where the Consultant has a contract for services with the Contractor or the Other Contractor, the Contractor shall procure that the Consultant has submitted all income tax and national insurance returns and payments and similar in Vietnam or other relevant jurisdiction, in a timely manner.

Trong trường hợp Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác là người kí hợp đồng với Nhà tư vấn, Nhà thầu phải đảm bảo rằng việc nộp tất cả các bản khai thuế thu nhập và bảo hiểm quốc gia và các khoản thanh toán theo luật và quy định thuế hiện hành hoặc các yêu cầu của luật thuế và các quy định trong bất kỳ quyền tài phán có liên quan nào đối với mỗi và mọi Nhà tư vấn cung cấp cho Khách hàng đã được Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác giải quyết hợp lý và bên liên quan đó phải chịu trách nhiệm khấu trừ tương ứng từ các khoản tiền lương, tiền công, phí và tiền thưởng đó. Trong trường hợp Nhà tư vấn có hợp đồng dịch vụ với Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác, Nhà thầu phải đảm bảo rằng Nhà tư vấn đã nộp tất cả các khoản thuế thu nhập và bảo hiểm quốc gia và các khoản thanh toán tương tự tại Việt Nam hoặc các khu vực tài phán có liên quan khác, đúng hạn.

- 9.6 Where the Contractor or the Other Contractor is the employer of the Consultant, the Contractor shall ensure that it or the Other Contractor shall be responsible for providing payslips and all information required by law in respect of wages, benefits in kind and other payments to the Consultant and that such relevant party shall correctly deal with the relevant taxation authorities in respect of all obligations as an employer as required by law. Where the Consultant has a contract for services with the Contractor or Other Contractor, the Contractor shall pay or shall procure that the Other Contractor pays all sums owing to the Consultant thereunder, in a timely manner.

Trong trường hợp Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác là chủ của Nhà tư vấn, Nhà thầu phải đảm bảo rằng mình hoặc Nhà thầu khác phải chịu trách nhiệm cung cấp bảng lương và tất cả các thông tin theo yêu cầu của pháp luật về tiền lương, quyền lợi bằng hiện vật và các khoản thanh toán khác cho Nhà tư vấn và các bên liên quan đó sẽ giải quyết một cách chính xác với các cơ quan thuế về mọi nghĩa vụ với tư cách là người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp Nhà tư vấn có hợp đồng dịch vụ với Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác, Nhà thầu phải thanh toán hoặc đảm bảo Nhà thầu khác thanh toán tất cả các khoản tiền còn nợ cho Nhà tư vấn đúng hạn.

10 TERMINATION ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT

- 10.1 Either party may terminate the Purchase Order with immediate effect by notice in writing to the other party if:

Một trong hai bên có thể thanh lý Đơn đặt hàng ngay lập tức bằng việc thông báo bằng văn bản cho bên còn lại nếu:

- (a) if the other party commits any material breach of its obligations under the Purchase Order and fails to remedy that breach within five (05) days of written notice of that breach (the five (05) day period only applies

where a breach is capable of remedy - if it is incapable of remedy, the Purchase Order affected by the breach may be terminated by written notice immediately);

nếu bên kia vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình theo Đơn đặt hàng và không khắc phục được vi phạm đó trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày thông báo bằng văn bản về vi phạm đó (khoảng thời gian năm (05) ngày chỉ áp dụng khi vi phạm có khả năng khắc phục) - nếu không có khả năng khắc phục, Đơn đặt hàng bị ảnh hưởng bởi vi phạm có thể bị chấm dứt bằng thông báo bằng văn bản ngay lập tức);

- (b) the other party acts in such manner, which in terminating party's reasonable opinion:

bên còn lại hành động khiến cho bên chấm dứt hợp đồng:

- (i) brings or is likely to bring terminating party into disrepute, in case of GFT, brings or is likely to bring GFT and/or the Client to which the Contractor has been assigned into disrepute; or

đưa hoặc có khả năng đưa bên chấm dứt hợp đồng vào tình trạng bất đồng, trong trường hợp của GFT, đưa hoặc có khả năng đưa GFT và Khách hàng mà Nhà thầu được phân công làm việc vào tình trạng bất hoà; hoặc

- (ii) causes loss to the terminating party; or

gây thiệt hại cho bên chấm dứt hợp đồng; hoặc

- (iii) is incompetent in the performance of the Purchase Order;

không đủ năng lực trong việc thực hiện Đơn đặt hàng;

- (c) any moratorium, arrangement or composition with the non-terminating party's creditors is obtained or entered into by such party;

bất kỳ lệnh tạm hoãn, thỏa thuận hoặc ghi chép nào với các chủ nợ của bên không chấm dứt hợp đồng (bao gồm bất kỳ thỏa thuận tự nguyện nào như được định nghĩa trong Đạo luật về phá sản 1986)

- (d) a petition being presented at court (and not being discharged within twenty (20) days of being served on the other or the amount claimed under the petition is not paid or dispute in good faith by the other within twenty (20) days of being served on the other), or a resolution being passed or an order being made for the winding-up, bankruptcy or dissolution of the non-terminating party;

một đơn kiện đang được trình bày tại tòa án (và không được bãi bỏ trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ khi được tổng đạt cho bên kia hoặc số tiền mà bên kia yêu cầu không được trả hoặc tranh chấp một cách thiện chí trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày được tổng đạt), hoặc một nghị quyết đang được thông qua hoặc một lệnh được đưa ra để chấm dứt hoạt động, phá sản hoặc giải thể bên không chấm dứt hợp đồng;

- (e) a receiver, manager, administrative receiver, or other similar officer, or other encumbrancer taking possession of or being appointed over the whole or any material part of the assets, rights or revenues of the non-terminating party;

người nhận, người quản lý, người nhận quản trị, hoặc viên chức tương tự khác, hoặc chủ nợ có quyền khác hoặc được chỉ định đối với toàn bộ hoặc bất kỳ phần quan trọng nào của tài sản, quyền hoặc doanh thu của bên không chấm dứt;

- (f) the non-terminating party ceasing or threatening to cease to carry on the whole or a substantial part of its business or if the non-terminating party is dissolved;

bên không chấm dứt hợp đồng ngừng hoặc đe dọa ngừng thực hiện toàn bộ hoặc một phần quan trọng trong hoạt động kinh doanh của mình hoặc nếu bên không chấm dứt bị giải thể;

- (g) the non-breaching party is adjudicated or found to be insolvent as set out under applicable insolvency laws and is unable to or has no real prospect of being able to or admits inability to pay its debts as they fall due

or fails to satisfy any unappealed judgment debt in whole or in part within twenty-eight (28) days of the judgment having been served.

bên không vi phạm bị xét xử hoặc bị phát hiện là mất khả năng thanh toán theo quy định tại luật phá sản hiện hành và không thể hoặc không có khả năng thực tế hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán các khoản nợ của mình khi đến hạn hoặc không đáp ứng toàn bộ hoặc một phần khoản nợ phán quyết không bị kháng cáo trong vòng hai mươi tám (28) ngày kể từ ngày bản án được thi hành.

10.2 In addition to its rights under clause 10.1, GFT may terminate the Purchase Order with immediate effect by notice in writing to Contractor if:

Bổ sung cho quyền hạn của GFT ở điều 10.1, GFT có thể thanh lý Đơn đặt hàng nếu:

(a) the Contractor and/or the Consultant commits any fraud or dishonesty;

Nhà thầu và/hoặc Nhà tư vấn có hành vi gian lận hoặc không trung thực;

(b) any analogous event to those referred to in clauses 10.1(c) to 10.1(g) occurring in relation to the Consultant;

bất kì sự việc tương tự nào được đề cập ở điều 10.1 (c) tới 10.1(i) xảy ra và có liên quan tới Nhà tư vấn;

(c) the Client declares in writing that it will not purchase the Services, at any time.

Khách hàng thông báo bằng văn bản rằng sẽ không sử dụng Dịch vụ đó nữa ở bất cứ thời điểm nào.

10.3 GFT's rights under clause 10.1 and 10.2 are without prejudice to any other rights that it might have at law to terminate the Purchase Order or to accept any breach of these T&Cs on the part of the Contractor as having brought this agreement to an end.

Các quyền của GFT theo điều khoản 10.1 và 10.2 không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào khác mà pháp luật có thể có để chấm dứt Đơn đặt hàng hoặc chấp nhận bất kỳ sự vi phạm nào đối với các Điều khoản và Chính sách này từ phía Nhà thầu khi thỏa thuận này chấm dứt.

10.4 Each of GFT and the Contractor may terminate the Purchase Order by notice in writing by giving 14 days prior written notice (the "Notice Period").

GFT và Nhà thầu đều có thể thanh lý Đơn đặt hàng bằng việc thông báo bằng văn bản trước 14 ngày ("Thời hạn thông báo")

10.5 Notwithstanding clauses 4, 10.1, 10.2 and 10.4, should the Client inform GFT that the Client no longer requires the Purchase Order to be performed (including as a result of any breach by the Consultant of the Client's disciplinary code, quality control or other audit checks or where the Consultant's work performance and/or output falls below the standards which are acceptable to the Client) GFT will notify the Contractor as soon as possible of the Client's said decision. Upon receipt of such notification, the Contractor shall ensure the removal of the Consultant from the required location (as stipulated in the Purchase Order) immediately or as at such date and time as may be specified by the Client and the Purchase Order will terminate simultaneously.

Ngoài các điều khoản 4, 10.1, 10.2 và 10.4, nếu Khách hàng thông báo cho GFT rằng Khách hàng không còn yêu cầu thực hiện Đơn đặt hàng nữa (bao gồm cả việc Nhà tư vấn vi phạm quy tắc kỷ luật, kiểm soát chất lượng hoặc các kiểm tra đánh giá khác của Khách hàng hoặc khi hiệu suất công việc và / hoặc sản lượng của Nhà tư vấn thấp hơn tiêu chuẩn mà Khách hàng có thể chấp nhận) GFT sẽ thông báo cho Nhà thầu càng sớm càng tốt về quyết định của Khách hàng. Sau khi nhận được thông báo như vậy, Nhà thầu phải đảm bảo đưa Nhà tư vấn ra khỏi địa điểm làm việc (như quy định trong Đơn đặt hàng) ngay lập tức hoặc vào thời gian Khách hàng chỉ định và Đơn đặt hàng sẽ chấm dứt đồng thời.

10.6 In the event that the Purchase Order is terminated pursuant to the provision of this clause 10, the Contractor or the Other Contractor shall deal with any relevant notices and procedures in respect of the Consultant whose services are no longer required and the Contractor on behalf of itself or the Other Contractor (as may be appropriate) shall be solely responsible for all liabilities arising in respect thereof.

Trong trường hợp Đơn đặt hàng bị chấm dứt theo quy định của khoản 10 này, Nhà thầu hoặc Nhà thầu khác có

trách nhiệm thông báo và giải quyết các thủ tục liên quan đối với Nhà tư vấn về việc chấm dứt dịch vụ và Nhà thầu thay mặt cho mình hoặc Nhà thầu khác (nếu có thể thích hợp) sẽ tự chịu trách nhiệm pháp lý về tất cả các vấn đề phát sinh liên quan đến việc đó.

- 10.7 Expiry or termination of the Purchase Order and these T&Cs howsoever arising is without prejudice to the rights, duties and liabilities of either party accrued prior to termination and all provisions of these T&Cs which expressly or impliedly have effect after termination shall continue to be enforceable notwithstanding termination.

Việc hết hạn hoặc chấm dứt Đơn đặt hàng và các Điều khoản và Chính sách này dù phát sinh như thế nào cũng không ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý của một trong hai bên đã tích lũy trước khi chấm dứt và tất cả các Điều khoản và Chính sách này rõ ràng hoặc ngụ ý có hiệu lực sau khi chấm dứt sẽ tiếp tục có hiệu lực thi hành cho dù Đơn đặt hàng đã được thanh lý.

- 10.8 On the expiry or termination of the Purchase Order (howsoever arising), or at any time on request, the Contractor shall, and shall procure that the Consultant shall:

Khi hết hạn hoặc chấm dứt Đơn đặt hàng (bất kỳ phát sinh nào), hoặc vào bất kỳ thời điểm nào theo yêu cầu, Nhà thầu phải và phải đảm bảo rằng Nhà tư vấn phải:

- (a) immediately deliver to GFT (and/or the Client if requested by GFT in writing) all documents, books, materials, records, correspondence, papers and information (on whatever media and wherever located) relating to the Purchase Order and to the business or affairs of GFT and/or the Client and/or its or their business contacts generally, any keys and any other property of GFT and/or the Client, which is in its, his or her possession or under its, his or her control; and/or

giao ngay cho GFT (và / hoặc Khách hàng nếu GFT yêu cầu bằng văn bản) tất cả tài liệu, sách, tài liệu, hồ sơ, thư từ, giấy tờ và thông tin (trên bất kỳ phương tiện nào và ở bất kỳ đâu) liên quan đến Đơn đặt hàng và công việc kinh doanh hoặc các vấn đề của GFT và / hoặc Khách hàng và / hoặc các liên hệ kinh doanh của họ nói chung, bất kỳ chìa khóa nào và bất kỳ tài sản nào khác của GFT và / hoặc Khách hàng, thuộc quyền sở hữu của họ hoặc dưới sự kiểm soát của họ; và / hoặc

- (b) unless otherwise required by GFT, irretrievably delete any information relating to the Purchase Order and/or to the business or affairs of GFT and/or the Client and/or its or their business contacts stored on any magnetic or optical disk or memory and all matter derived from such sources which is in its, his or her possession or under its, his or her control.

trừ khi GFT yêu cầu khác, xóa bất kỳ thông tin nào liên quan đến Đơn đặt hàng và / hoặc công việc kinh doanh hoặc các vấn đề của GFT và / hoặc Khách hàng và / hoặc các địa chỉ liên hệ kinh doanh của họ được lưu trữ trên bất kỳ đĩa từ hoặc đĩa quang hoặc bộ nhớ nào và tất cả các vấn đề xuất phát từ các nguồn thuộc quyền sở hữu của họ hoặc dưới sự kiểm soát của họ.

11 INDEMNITIES AND INSURANCE BỒI THƯỜNG VÀ BẢO HIỂM

- 11.1 The Contractor acknowledges and agrees that these T&Cs together with the Purchase Order constitute a contract for the provision of services and not a contract of employment. Accordingly, the Contractor shall hold harmless and indemnify GFT and the Client on an ongoing basis from and against any and all costs, liabilities, expenses (including legal expenses on an indemnity basis), damages, claims and losses suffered or sustained by GFT or the Client (including the cost of the time spent by its or their employees, consultants or workers):

Nhà thầu thừa nhận và đồng ý rằng các Điều khoản và Chính sách này cùng với Đơn đặt hàng tạo thành hợp đồng cung cấp dịch vụ chứ không phải hợp đồng lao động. Theo đó, Nhà thầu phải không gây thiệt hại và đảm bảo GFT và Khách hàng không phải chịu bất kỳ chi phí, trách nhiệm pháp lý, chi phí (bao gồm cả chi phí pháp lý trên cơ sở bồi thường), thiệt hại, khiếu nại và tổn thất mà GFT hoặc Khách hàng (bao gồm cả chi phí dành cho thời gian của họ hoặc nhân viên, chuyên gia tư vấn hoặc công nhân của họ):

- (a) arising from any employment-related claim or any claim based on worker status brought by the Consultant against GFT and/or the Client arising out of or in connection with the Purchase Order

phát sinh từ bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến việc làm hoặc bất kỳ khiếu nại nào dựa trên tình trạng công nhân do Nhà tư vấn đưa ra chống lại GFT và / hoặc Khách hàng phát sinh từ hoặc liên quan đến Đơn đặt

hàng

- (b) arising from the appointment of the Consultant and/or the performance of the Purchase Order in respect of all tax, national insurance, social security and any interest or penalties payable under any employment related provisions of any laws or regulations howsoever and in whatever jurisdiction they arise;

phát sinh từ việc chỉ định Nhà tư vấn và / hoặc việc thực hiện Đơn đặt hàng liên quan đến tất cả các khoản thuế, bảo hiểm quốc gia, an sinh xã hội và bất kỳ khoản lãi hoặc tiền phạt nào phải trả theo bất kỳ điều khoản nào khác liên quan đến việc làm của bất kỳ luật hoặc quy định nào và trong bất kỳ thẩm quyền nào mà chúng phát sinh;

- (c) arising from or in connection with any act, omission of the Consultant(s);

phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ hành động, sơ suất hoặc sự lơ là nào của (các) Nhà tư vấn;

- (d) arising from or in connection with any breach of confidentiality by it or the Consultant(s).

phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ vi phạm bí mật nào của Nhà thầu hoặc (các) Nhà tư vấn.

- 11.2 The Contractor shall hold harmless and indemnify GFT and the Client from and against any award of damages or compensation which any court or tribunal might order against GFT or the Client in respect of any statutory claim or claims brought against GFT or the Client by any Consultant or any employee of and/or person with a contract for services with the Contractor or any Other Contractor or any such claim or claims presented pursuant to any relevant law where such claim or claims arise out of or are connected to the Purchase Order including any associated costs incurred by GFT or the Client in relation to the defence or settlement of any such claims and the cost to GFT or the Client of the time spent by its or their employees and/or persons with a contract for services with GFT or the Client.

Nhà thầu phải không gây thiệt hại và đảm bảo GFT và Khách hàng sẽ không phải chịu bất cứ thiệt hại hoặc đền bù nào mà toà án hoặc trọng tài có thể đưa ra đối với GFT và Khách hàng liên quan tới bất kì khiếu nại hoặc luật định chống lại GFT hoặc Khách hàng bởi bất kỳ Nhà tư vấn hoặc bất kỳ nhân viên nào của và / hoặc người có hợp đồng dịch vụ với Nhà thầu hoặc bất kỳ Nhà thầu nào khác hoặc bất kỳ yêu cầu hoặc khiếu nại nào như vậy được trình bày theo bất kỳ luật liên quan nào mà yêu cầu hoặc khiếu nại đó phát sinh từ hoặc liên quan đến Đơn đặt hàng bao gồm bất kỳ chi phí liên quan nào mà GFT hoặc Khách hàng phải chịu liên quan đến việc bào chữa hoặc giải quyết bất kỳ khiếu nại nào như vậy và chi phí cho GFT hoặc Khách hàng trong khoảng thời gian mà GFT hoặc nhân viên của họ và / hoặc những người có hợp đồng dịch vụ với GFT hoặc khách hàng.

- 11.3 GFT may, at its option, satisfy any indemnity in this clause 11 (in whole or in part) by way of deduction from the Contractor Payment Rate.

Theo lựa chọn của mình, GFT có thể đáp ứng bất kỳ khoản bồi thường nào trong điều khoản 11 này (toàn bộ hoặc một phần) bằng cách khấu trừ vào chi phí của Nhà thầu.

- 11.4 The Contractor will at its own expense provide and maintain in respect of the Purchase Order and the provision of the Services insurances in such types and amounts which are consistent with industry practice, including but not limited to a policy of professional indemnity insurance covering it for liability to GFT in respect of loss or damage caused to it or to the Client or to any of its/their staff by any default in the provision of the Services (and further, in respect of any liability under the indemnities detailed in this clause 11), and the Contractor shall provide a copy of its certificate of insurance in this respect to GFT prior to commencement of the Purchase Order.

Nhà thầu sẽ bằng chi phí của mình cung cấp và duy trì đối với Đơn đặt hàng và việc cung cấp Dịch vụ một chính sách bảo hiểm bồi thường nghề nghiệp bao gồm trách nhiệm đối với GFT đối với mất mát hoặc thiệt hại gây ra cho Đơn đặt hàng và cho Khách hàng hoặc bất kỳ của họ / nhân viên của họ theo bất kỳ sự mặc định nào trong việc cung cấp Dịch vụ (và hơn nữa, đối với bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào theo các khoản bồi thường được nêu chi tiết trong điều khoản 11 này), và Nhà thầu phải cung cấp bản sao giấy chứng nhận bảo hiểm của mình cho GFT trước khi bắt đầu Đơn đặt hàng.

- 11.5 During the performance of this Purchase Order, the Contractor is responsible for compensating the loss or damage done to GFT in case the Consultant or the Other Consultant directly causing such loss and damage to

GFT including all costs, liabilities, expenses (including legal expenses), actual, direct losses suffered or sustained by GFT. For the remedy amount, the Contractor shall pay GFT (i) a penalty of 8% of the portion of the Contract value that is violated and (ii) actual compensation amount subject to the burden of proof, unless otherwise provided hereunder.

Trong quá trình thực hiện Đơn đặt hàng này, Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường tổn thất hoặc thiệt hại cho GFT trong trường hợp Nhà tư vấn hoặc Nhà tư vấn khác trực tiếp gây ra tổn thất và thiệt hại đó cho GFT bao gồm tất cả các chi phí, nghĩa vụ, chi phí (bao gồm cả chi phí pháp lý), tổn thất thực tế và trực tiếp mà GFT phải gánh chịu hoặc duy trì. Đối với số tiền khắc phục, Nhà thầu sẽ thanh toán cho GFT (i) khoản phạt 8% phần giá trị Hợp đồng bị vi phạm và (ii) số tiền bồi thường thực tế phải chịu trách nhiệm chứng minh, trừ khi có quy định khác dưới đây.

12 INTELLECTUAL PROPERTY SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- 12.1 All Intellectual Property Rights in any Works directly or indirectly developed by the Contractor or Consultant in the course of performing the Services shall without delay be disclosed to GFT or its Client and shall belong to and be the absolute property of GFT or its Client. By entering into these T&Cs, the Contractor assigns, and, where applicable, shall procure that the Consultant assigns, to GFT or its Client all rights, title and interest in any Works (whether existing or future Works) which are or may become copyright works anywhere in the world for the full period of entitlement, including any extensions, renewals or revivals.

Tất cả Quyền sở hữu trí tuệ trong bất kỳ Công trình nào do Nhà thầu hoặc Nhà tư vấn trực tiếp hoặc gián tiếp phát triển trong quá trình thực hiện Dịch vụ sẽ ngay lập tức được thông báo cho GFT hoặc Khách hàng của mình và sẽ là tài sản tuyệt đối của GFT hoặc Khách hàng của họ. Bằng việc đồng ý với các Điều khoản và Chính sách này, Nhà thầu chỉ định phải đảm bảo Nhà tư vấn chuyển nhượng cho GFT hoặc Khách hàng của mình tất cả các quyền, quyền sở hữu và lợi ích đối với bất kỳ Công trình nào (cho dù Công trình hiện tại hay Công trình trong tương lai) đang hoặc có thể trở thành tác phẩm bản quyền bất kỳ nơi nào trên thế giới trong toàn bộ thời gian được hưởng, bao gồm mọi phần mở rộng, gia hạn hoặc phục hồi.

- 12.2 If and whenever required so to do by GFT, the Contractor shall, and shall procure that the Consultant shall, at the expense of GFT or its Client apply to join with GFT or its Client in applying for patent or other protection or registration in the Vietnam and in any other part of the world for any Works and shall execute, and shall procure that the Consultant execute, all instruments and do all things necessary for vesting the said patent or other protection or registration when obtained and all rights, title and interest to and in the same shall vest in GFT or its Client absolutely and as sole beneficial owner.

Nếu và bất cứ khi nào GFT yêu cầu phải làm như vậy, Nhà thầu sẽ và phải bảo đảm rằng Nhà tư vấn, với chi phí của GFT hoặc Khách hàng của mình sẽ cùng với GFT hoặc Khách hàng của mình trong việc đăng ký bằng sáng chế hoặc bảo hộ khác hoặc đăng ký trong Vương quốc Anh và ở bất kỳ nơi nào khác trên thế giới đối với bất kỳ Công trình nào và sẽ thực hiện, và sẽ đảm bảo rằng Nhà tư vấn làm tất cả những việc cần thiết để nhượng quyền bằng sáng chế nói trên hoặc sự bảo hộ hoặc đăng ký khác khi có được và tất cả các quyền, tiêu đề và lợi ích tương tự sẽ thuộc về GFT hoặc Khách hàng của nó hoàn toàn và với tư cách là chủ sở hữu có lợi duy nhất.

- 12.3 The Contractor shall not, and shall procure that the Consultant shall not, disclose or use any part of the Works without GFT's or its Client's prior written consent, except to the extent necessary to perform its duties under these T&Cs.

Nhà thầu sẽ không và phải đảm bảo rằng Nhà tư vấn không được tiết lộ hoặc sử dụng bất kỳ phần nào của Công trình mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của GFT hoặc của Khách hàng, trừ trường hợp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của mình theo các Điều khoản và Chính sách này.

- 12.4 The Contractor irrevocably waives any moral rights it may have under applicable law and regulations on intellectual property rights and any foreign corresponding rights in respect of all Works and, where applicable, shall procure that the Consultant similarly irrevocably waives such rights.

Nhà thầu từ bỏ bất kỳ quyền nhân thân nào theo cách không thể huỷ ngang mà Nhà thầu có thể có theo luật và quy định hiện hành về quyền sở hữu trí tuệ và mọi quyền tương ứng của nước ngoài đối với tất cả các Công trình và, nếu có, sẽ bảo đảm rằng Nhà tư vấn cũng sẽ từ bỏ các quyền đó theo cách không thể huỷ ngang..

- 12.5 The copyright and other Intellectual Property Rights in any materials or software (whether written or machine readable) and including all systems, methodologies, ideas, concepts, information and know-how of whatever nature created by or licensed to the Contractor prior to the Purchase Order or outside the Purchase Order and any subsequent modifications to the same ("Contractor Pre-Existing Works"), if any, shall be set out in the Purchase Order. The Contractor Pre-Existing Works will remain vested in the Contractor (or its licensor), but to the extent that these form part of any of the Services, GFT or its Client will have a licence to use them subject to payment of amounts due as agreed in the Purchase Order by the parties. GFT or its Client will have a non-exclusive, non-transferable licence to use these Contractor Pre-Existing Works to the extent that these form part of the Services.

Bản quyền và các Quyền sở hữu trí tuệ khác trong bất kỳ tài liệu hoặc phần mềm nào (dù là văn bản hay máy đọc được) và bao gồm tất cả các hệ thống, phương pháp luận, ý tưởng, khái niệm, thông tin và bí quyết thuộc bất kỳ bản chất nào được tạo ra bởi hoặc cấp phép cho Nhà thầu trước khi Đơn đặt hàng hoặc bên ngoài Đơn đặt hàng và bất kỳ sửa đổi nào tiếp theo đối với cùng một ("Các công trình hiện có của nhà thầu"), nếu có, sẽ được nêu trong Đơn đặt hàng. Các Công việc Hiện có của Nhà thầu sẽ vẫn được giao cho Nhà thầu (hoặc người cấp phép của Nhà thầu), nhưng trong phạm vi mà các công việc này tạo thành một phần của bất kỳ Dịch vụ nào, GFT hoặc Khách hàng của họ sẽ có giấy phép sử dụng chúng tùy thuộc vào việc thanh toán các khoản tiền đến hạn như các bên đã thoả thuận trong Đơn đặt hàng. GFT hoặc Khách hàng của mình sẽ có giấy phép không độc quyền, không thể chuyển nhượng để sử dụng các Công trình có sẵn của Nhà thầu này trong phạm vi mà các Công trình này tạo thành một phần của Dịch vụ.

- 12.6 Each party will at the request and reasonable expense of the other execute all such documents and do all such acts as may be reasonably necessary in order to vest in the other the rights granted to the other under this clause 12.

Mỗi bên sẽ theo yêu cầu và chi phí hợp lý của bên kia thực hiện tất cả các tài liệu đó và tất cả các hành động cần thiết một cách hợp lý để đảm bảo cho bên còn lại các quyền được cấp theo khoản 12 này.

- 12.7 The copyright and other Intellectual Property Rights in any materials or software (whether written or machine readable) and including all systems, methodologies, ideas, concepts, information, and know-how of whatever nature created by or licensed to GFT or its Client and any subsequent modifications to the same will remain vested in GFT or its Client (or its licensor).

Bản quyền và các Quyền sở hữu trí tuệ khác trong bất kỳ tài liệu hoặc phần mềm nào (dù là văn bản hay máy đọc được) và bao gồm tất cả các hệ thống, phương pháp luận, ý tưởng, khái niệm, thông tin và bí quyết thuộc bất kỳ bản chất nào được tạo ra bởi hoặc cấp phép cho GFT hoặc Khách hàng của mình và mọi sửa đổi tiếp theo đối với điều tương tự sẽ vẫn được trao cho GFT hoặc Khách hàng của nó (hoặc người cấp phép của nó).

13 CONFIDENTIALITY; DATA PROTECTION; ENVIRONMENTAL PROTECTION BẢO MẬT; BẢO VỆ DỮ LIỆU; BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- 13.1 The Contractor undertakes to adhere to the applicable statutory provisions regarding data protection and to keep confidential all information acquired from the sphere of GFT and its Client, in particular business secrets, documentation and information regarding their respective clients as well all acquired works and findings associated to a Project and not to pass on to other third parties other than the Clients of GFT concerned, not to publicise or to use otherwise. This applies in particular to all information resulting from the use of technical and personnel resources not attributable to the Contractor and to security relevant and personal data that the Contractor becomes aware of.

Nhà thầu cam kết tuân thủ các điều khoản luật định liên quan đến bảo vệ dữ liệu để giữ bí mật tất cả thông tin thu được từ phạm vi của GFT và Khách hàng, đặc biệt là bí mật kinh doanh, tài liệu và thông tin liên quan đến các khách hàng tương ứng của họ cũng như tất cả các công trình và phát hiện có được liên quan đến một Dự án và không được chuyển cho các bên thứ ba khác ngoài các Khách hàng của GFT có liên quan, không được công bố hoặc sử dụng theo cách khác. Điều này đặc biệt áp dụng cho tất cả các thông tin phát sinh từ việc sử dụng các nguồn lực kỹ thuật và nhân sự không thuộc về Nhà thầu và đối với các dữ liệu cá nhân và liên quan đến bảo mật mà Nhà thầu biết được.

- 13.2 The documents and papers made available to the Contractor shall be stored in such a way that they are only accessible to the Contractor's Consultants and employees named to GFT within the respective Project. The documents and records shall be returned to GFT/its Client after completion of the Project. The Contractor shall not be entitled to any rights of retention to the documents - irrespective of the legal basis.

Các tài liệu và giấy tờ cung cấp cho Nhà thầu phải được lưu trữ theo cách mà chúng chỉ có thể tiếp cận được với Tư vấn của Nhà thầu và các nhân viên có tên trong Dự án tương ứng. Các tài liệu và hồ sơ sẽ được trả lại cho GFT / Khách hàng sau khi hoàn thành Dự án. Nhà thầu sẽ không được hưởng bất kỳ quyền lưu giữ tài liệu nào - bất kể cơ sở pháp lý nào.

- 13.3 The Contractor shall bind all Consultants and other persons, who are assigned by him to the compilation/fulfilment of a Project, accordingly, also for the period after the completion of the Project/resignation from the services of the Contractor. This undertaking must be made in writing by the Contractor and be submitted at the request of GFT. The Contractor shall at the request of GFT disclose the relevant group of persons by name. The Contractor shall take all reasonable care to ensure that this group of persons treats the information obtained from GFT and its clients strictly confidentially and to prevent any misuse. GFT must be informed immediately if there are indications that third parties beyond the aforementioned group of persons may have obtained knowledge of data in accordance with clause 13.1.

Nhà thầu sẽ ràng buộc tất cả các Nhà tư vấn và những người khác, những người được giao cho việc biên soạn / hoàn thành một Dự án, theo đó, cũng trong khoảng thời gian sau khi hoàn thành Dự án / từ chức khỏi các dịch vụ của Nhà thầu. Cam kết này phải được Nhà thầu lập thành văn bản và được đệ trình theo yêu cầu của GFT. Theo yêu cầu của GFT, Nhà thầu phải tiết lộ tên nhóm người có liên quan. Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp thận trọng hợp lý để đảm bảo rằng nhóm người này xử lý thông tin thu được từ GFT và khách hàng của mình một cách bí mật và để ngăn chặn bất kỳ hành vi lạm dụng nào. GFT phải được thông báo ngay lập tức nếu có dấu hiệu cho thấy các bên thứ ba ngoài nhóm người nói trên có thể đã biết về dữ liệu theo điều 13.1.

- 13.4 Where, as a requirement of applicable law, for regulatory purposes, or so as to take professional advice, or as ordered by a court, consent to disclosure of confidential information is required from the Client, GFT shall take instructions from the Client and shall notify the Contractor of such instructions but should consent be withheld by the Client the Contractor shall be required to take its own legal advice at its own expense. GFT does not guarantee the Contractor that it will be able to obtain the Client's consent and GFT shall have no obligation to the Contractor in this respect other than as set out in this clause 13.4.

Trong trường hợp, theo yêu cầu của luật hiện hành, cho các mục đích quy định, hoặc để đưa ra lời khuyên chuyên môn, hoặc theo lệnh của tòa án, sự đồng ý tiết lộ thông tin bí mật được yêu cầu từ Khách hàng, GFT sẽ thực hiện hướng dẫn từ Khách hàng và sẽ thông báo Nhà thầu thực hiện các chỉ dẫn đó. Nếu Khách hàng từ chối thì Nhà thầu phải tự mình thực hiện tư vấn pháp lý bằng chi phí của mình. GFT không đảm bảo với Nhà thầu rằng họ sẽ có thể nhận được sự đồng ý của Khách hàng và GFT sẽ không có nghĩa vụ gì đối với Nhà thầu về mặt này ngoài những điều được nêu trong điều khoản 13.4 này.

- 13.5 The Contractor shall inform GFT immediately on suspicion of breach of confidentiality and/or data protection and at occasional reviews by the regulatory authorities, if these reviews relate to data of GFT and/or its Client. The Contractor further undertakes to maintain the strictest secrecy with regard to the entire content of the Purchase Order. The Contractor's legal advisers are excluded from this.

Nhà thầu phải thông báo cho GFT ngay lập tức khi có nghi ngờ vi phạm tính bảo mật và / hoặc bảo vệ dữ liệu và theo các đánh giá không thường xuyên của cơ quan quản lý, nếu những đánh giá này liên quan đến dữ liệu của GFT và / hoặc Khách hàng của mình. Nhà thầu cũng cam kết duy trì bảo mật nghiêm ngặt nhất đối với toàn bộ nội dung của Đơn đặt hàng. Các cố vấn pháp lý của Nhà thầu được loại trừ khỏi điều này.

- 13.6 In the context of the business contractual relationship between the Contractor and GFT, it may be necessary for the Contractor to provide personal data. That does include but is not limited to Curricula Vitae and contact data of the individuals that are supposed to participate in GFT projects to facilitate inter alia contract administration and management as well as project delivery and qualification for possible further projects.

Trong bối cảnh mối quan hệ hợp đồng kinh doanh giữa Nhà thầu và GFT, Nhà thầu có thể cần cung cấp dữ liệu cá nhân. Điều đó bao gồm nhưng không giới hạn ở Sơ yếu lí lịch và dữ liệu liên hệ của các cá nhân được cho là sẽ tham gia vào các dự án GFT để tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều hành và quản lý hợp đồng giữa các nước cũng như phân phối dự án và đủ điều kiện cho các dự án tiếp theo.

- 13.7 When necessary for those purposes, GFT might make such data available to its advisers, to third parties providing products or services to GFT (tax advisers, law firms, payroll providers etc.), to competent regulatory authorities, to any potential purchasers or clients of GFT or its business (on a confidential basis) and as required by law.

Khi cần thiết cho những mục đích đó, GFT có thể cung cấp dữ liệu đó cho các cổ vấn của mình, cho các bên thứ ba cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ cho GFT (cổ vấn thuế, công ty luật, nhà cung cấp dịch vụ trả lương, v.v.), cho các cơ quan quản lý có thẩm quyền, cho bất kỳ người mua hoặc khách hàng tiềm năng nào của GFT hoặc doanh nghiệp của họ (trên cơ sở bí mật) và theo yêu cầu của pháp luật.

- 13.8 Further, the Contractor hereby agrees that GFT may, for the same purposes, transfer such data to and from affiliated companies worldwide, also outside Vietnam.

Hơn nữa, Nhà thầu đồng ý rằng GFT có thể, với những mục đích tương tự, chuyển dữ liệu đó đến và từ các công ty liên kết trên toàn thế giới, cũng như bên ngoài Châu Âu.

- 13.9 The Contractor shall ensure and warrant that the persons concerned agree to such use and disclosure in advance. The Contractor shall indemnify and hold GFT harmless against any claims and damages in this context.

Nhà thầu phải đảm bảo rằng những người có liên quan đồng ý với việc sử dụng và tiết lộ trước. Nhà thầu sẽ bồi thường và giữ GFT vô hại đối với bất kỳ khiếu nại và thiệt hại nào trong bối cảnh này.

- 13.10 All preceding regulations of this clause 13 shall also continue to exist after the termination of the contract but shall cease to apply to information or knowledge which has come into the public domain otherwise than through unauthorised disclosure on the part of the Contractor and/or the Consultant.

Tất cả các quy định trước đây của khoản 13 này cũng sẽ tiếp tục tồn tại sau khi chấm dứt hợp đồng nhưng sẽ không còn áp dụng đối với thông tin hoặc kiến thức đã được đưa vào phạm vi công cộng, nếu không thông qua việc tiết lộ trái phép từ phía Nhà thầu và / hoặc Nhà tư vấn.

- 13.11 Unless more specific regulations have been agreed, the GFT Information Security Management System Policy and the guidelines for information security and use of the IT infrastructure and all related regulations shall apply with regard to information security, in the currently valid version. The Contractor shall obligate its vicarious agents (employees and subcontractors) used for the provision of Services accordingly in writing. At GFT's request, which may be made at any time, the Contractor shall prove this by presenting the written obligations.

Trừ khi các quy định cụ thể hơn đã được thống nhất, Chính sách Hệ thống Quản lý An toàn Thông tin GFT và các hướng dẫn về bảo mật thông tin và sử dụng cơ sở hạ tầng CNTT và tất cả các quy định liên quan sẽ được áp dụng liên quan đến bảo mật thông tin, trong phiên bản hiện có hiệu lực. Nhà thầu phải có nghĩa vụ với các đại lý phụ thuộc của mình (nhân viên và nhà thầu phụ) được sử dụng để cung cấp Dịch vụ tương ứng bằng văn bản. Theo yêu cầu của GFT, có thể được đưa ra bất kỳ lúc nào, Nhà thầu phải chứng minh điều này bằng cách trình bày các nghĩa vụ bằng văn bản.

- 13.12 The Contractor undertakes, in fulfilment of the contract, only to supply such products and/or to use such technologies which, with regard to manufacture, application and disposal, comply with the provisions of the applicable environmental protection law. The Contractor shall indemnify GFT/its Client against all claims of third parties for breach of provisions relevant to environmental protection and undertakes to compensate GFT/its Client for all damages and any fines for which claims are asserted against GFT/its Client for breach of the aforementioned provisions.

Nhà thầu cam kết, khi thực hiện hợp đồng, chỉ cung cấp các sản phẩm đó và / hoặc sử dụng các công nghệ liên quan đến sản xuất, ứng dụng và thải bỏ, tuân thủ các quy định của luật bảo vệ môi trường hiện hành. Nhà thầu sẽ bồi thường cho GFT / Khách hàng của mình đối với tất cả các khiếu nại của bên thứ ba do vi phạm các quy định liên quan đến bảo vệ môi trường và cam kết bồi thường cho GFT / Khách hàng của họ cho tất cả các thiệt hại và bất kỳ khoản tiền phạt nào mà các khiếu nại được khẳng định đối với GFT / Khách hàng của họ do vi phạm các quy định nói trên.

14 CODE OF CONDUCT FOR CONTRACTORS QUY TẮC ỨNG XỬ CHO NHÀ THẦU

The Contractor undertakes to comply with all laws, rules, and regulations of the applicable jurisdiction(s). The Contractor undertakes in particular not to participate, directly or indirectly, actively or passively, in any form of bribery, violation of the basic rights of its employees or in child labour. The Contractor shall comply and shall ensure his employees shall comply with GFT's Anti-Bribery & Corruption Policy and the Code of Ethics & Code of Conduct in their most recent version (available at: <https://www.gft.com/compliance>). Furthermore, the Contractor will take responsibility for the health and safety

of its employees at their workplace, will comply with all environmental laws and use its best endeavours to encourage and demand from its own suppliers and contractors compliance with this Section 14. If the Contractor culpably violates these obligations in context with the delivery of services/goods to GFT, GFT shall be entitled to withdraw from or terminate the contract, notwithstanding the assertion of any additional claims and remedies that may be available to GFT. If such breach of duty is capable of remedy, GFT's right can only be exercised upon the unsuccessful expiration of a reasonable time limit given at GFT's sole discretion for the remedy of such breach.

Nhà thầu cam kết tuân thủ tất cả các luật, quy tắc và quy định của (các) khu vực tài phán hiện hành. Nhà thầu cam kết đặc biệt không tham gia, trực tiếp hoặc gián tiếp, tích cực hoặc thụ động, dưới bất kỳ hình thức hối lộ nào, vi phạm các quyền cơ bản của nhân viên hoặc lao động trẻ em. Nhà thầu phải tuân thủ và đảm bảo nhân viên của mình tuân thủ Chính sách Chống Hối lộ & Tham nhũng của GFT và Quy tắc Đạo đức & Quy tắc Ứng xử trong phiên bản mới nhất của họ (có tại: : <https://www.gft.com/int/en/index/company/corporate-governance/compliance/>). Hơn nữa, Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm về sức khỏe và sự an toàn của nhân viên tại nơi làm việc của họ, sẽ tuân thủ tất cả các luật môi trường và sử dụng những nỗ lực tốt nhất của mình để khuyến khích và yêu cầu các nhà cung cấp và nhà thầu của mình tuân thủ Mục 14. Nếu Nhà thầu không chấp nhận vi phạm các nghĩa vụ này trong bối cảnh với việc cung cấp dịch vụ / hàng hóa cho GFT, GFT sẽ có quyền rút khỏi hoặc chấm dứt hợp đồng, bất kể xác nhận về bất kỳ khiếu nại và biện pháp khắc phục bổ sung nào có thể có đối với GFT. Nếu vi phạm nghĩa vụ đó có khả năng khắc phục, quyền của GFT chỉ có thể được thực hiện khi hết thời hạn hợp lý không thành công cho việc khắc phục vi phạm đó.

15 THIRD PARTY RIGHTS QUYỀN CỦA BÊN THỨ BA

The Client is intended to benefit under these T&Cs and to be able to enforce these T&Cs. Subject to the foregoing, the parties hereto agree that these T&Cs are not intended to confer any benefit on any third party. Notwithstanding the rights of the Client under these T&Cs, GFT and the Contractor may vary or rescind the agreement without the consent of the Client.

Khách hàng có mục đích hưởng lợi theo các Điều khoản & Chính sách này và có thể thực thi các Điều khoản & Chính sách này. Theo những điều đã nói ở trên, các bên đồng ý rằng các Điều khoản & Chính sách này không nhằm mang lại bất kỳ lợi ích nào cho bất kỳ bên thứ ba nào. Bất chấp các quyền của Khách hàng theo các Điều khoản & Chính sách này, GFT và Nhà thầu có thể thay đổi hoặc hủy bỏ thỏa thuận mà không có sự đồng ý của Khách hàng.

16 WHOLE AGREEMENT THỎA THUẬN CHUNG

- 16.1 These T&Cs set out the whole agreement between the parties in respect of the subject matter of these T&Cs and supersede all prior agreements relating to such matters.

Các Điều khoản & Chính sách này đặt ra toàn bộ thỏa thuận giữa các bên về chủ đề của các Điều khoản & Chính sách này và thay thế tất cả các thỏa thuận trước đó liên quan đến các vấn đề đó.

- 16.2 Neither party has, in entering into these T&Cs, relied on any representations of the other party not contained in these T&Cs and any such representations are hereby excluded PROVIDED THAT this shall not exclude or limit either party's liability for fraudulent misrepresentation.

Khi đồng ý với Điều khoản & Chính sách này, dựa trên bất kỳ tuyên bố nào của bên kia không có trong Điều khoản & Chính sách này và bất kỳ tuyên bố nào như vậy đều bị loại trừ, cả hai bên đều đồng thuận rằng điều này sẽ không loại trừ hoặc giới hạn trách nhiệm pháp lý của một trong hai bên đối với hành vi xuyên tạc gian lận.

17 FORCE MAJEURE ĐIỀU KHOẢN BẤT KHẢ KHÁNG

- 17.1 Notwithstanding anything else contained in these T&Cs, neither party shall be liable for delay in performing its obligations under these T&Cs if and to the extent that the delay is caused by circumstances beyond its reasonable control (including a delay caused by an act or omission of the other party) including the following:

Bất kỳ điều gì khác có trong các điều khoản và điều kiện này, không bên nào sẽ chịu trách nhiệm về việc chậm trễ trong việc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo các điều khoản và điều kiện này nếu sự chậm trễ đó là do

các trường hợp nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của bên đó (bao gồm cả sự chậm trễ do một hành động hoặc sự thiếu sót bên kia) bao gồm:

(a) acts of God;

những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của con người

(b) outbreaks of hostilities, riot, civil disturbance, acts of terrorism;

bùng phát bạo lực, bạo loạn, đàn áp, gây rối dân sự, khủng bố;

(c) the act of any government or authority (including but not limited to refusal or revocation of any licence or consent);

hành động của bất kỳ chính phủ hoặc cơ quan có thẩm quyền nào (bao gồm từ chối hoặc thu hồi bất kỳ giấy phép hoặc sự đồng ý nào);

(d) fire, explosion or flood; and

hoả hoạn, cháy nổ, lũ lụt; và

(e) power failure.

mất điện

17.2 The party suffering the delay shall promptly notify the other party in writing of the reasons for, and likely duration of, the delay, the performance of that party's obligations shall be suspended during the period that the circumstances persist, and it shall be granted an extension of time for performance equal to the period of the delay.

Bên bị chậm trễ phải thông báo ngay cho bên kia bằng văn bản về lý do và thời gian có thể xảy ra, việc chậm trễ, việc thực hiện nghĩa vụ của bên đó sẽ bị đình chỉ trong thời gian mà tình hình vẫn tiếp diễn và sẽ được gia hạn thời gian thực hiện bằng khoảng thời gian trễ.

18 RESTRICTION HẠN CHẾ

The Contractor shall not and shall procure that the Consultant shall not, while these T&Cs are in force between the parties and for the period of six months following the termination of any Purchase Order (whether lawful or otherwise):

Trong khi các T & C này có hiệu lực giữa các bên và trong khoảng thời gian sáu tháng sau khi chấm dứt bất kỳ Đơn đặt hàng nào (cho dù hợp pháp hay theo cách khác), Nhà thầu sẽ không và sẽ đảm bảo Nhà tư vấn sẽ không thực hiện:

18.1 in competition with the Client:
cạnh tranh với Khách hàng:

(a) either on its own account or for any other person directly or indirectly knowingly interfere with or endeavour to entice away from the Client any person who had at any time during the preceding six months (the "Relevant Period") been a client of or in the habit of dealing with the Client and with whom the Contractor and/or the Consultant had material dealings at any time during the Relevant Period; or

hoặc trên chính tài khoản của mình hoặc cho bất kỳ người nào khác biết trực tiếp hoặc gián tiếp can thiệp hoặc cố gắng lôi kéo bất kỳ nhân sự nào của Khách hàng trong sáu tháng trước đó ("Giai đoạn có liên quan") là khách hàng của hoặc có thói quen giao dịch với Khách hàng và người mà Bên phụ trách và / hoặc Nhà tư vấn đã có các giao dịch quan trọng bất kỳ lúc nào trong Giai đoạn tiếp theo; hoặc

(b) either on its own account or for any other person directly or indirectly knowingly solicit or endeavour to entice away or employ or endeavour to entice away or employ any employee employed in an executive, managerial, or senior sales or specialist technical capacity by the Client who was

so employed by the Client at any time during the Relevant Period, provided that the Contractor and/or the Consultant had material dealings with such an employee at any time during the Relevant Period.

hoặc bằng chính tài khoản của mình hoặc cho bất kỳ người nào khác trực tiếp hoặc gián tiếp cố ý thu hút hoặc cố gắng thu hút các dịch vụ của hoặc lôi kéo hoặc sử dụng hoặc cố gắng lôi kéo hoặc tuyển dụng bất kỳ nhân viên nào làm việc trong một vị trí điều hành, quản lý hoặc bán hàng cấp cao hoặc năng lực kỹ thuật chuyên gia bởi Khách hàng, người được Khách hàng tuyển dụng vào bất kỳ lúc nào trong Thời kỳ liên quan, với điều kiện Nhà thầu và / hoặc Nhà tư vấn có các giao dịch quan trọng với nhân viên đó vào bất kỳ lúc nào trong Thời kỳ liên quan.

18.2 in competition with GFT:
cạnh tranh với GFT:

- (a) either on its own account or for any other person directly or indirectly knowingly interfere with or endeavour to entice away from GFT any person who had at any time during the Relevant Period been a client of or in the habit of dealing with GFT (including the Client) and with whom the Contractor and/or the Consultant had material dealings at any time during the Relevant Period; or

hoặc trên chính tài khoản của mình hoặc cho bất kỳ người nào khác trực tiếp hoặc gián tiếp biết can thiệp hoặc cố gắng lôi kéo khỏi GFT bất kỳ người nào từng là khách hàng của hoặc có thói quen giao dịch với GFT (bao gồm Khách hàng) và Nhà thầu và / hoặc Bên liên quan đã có các giao dịch quan trọng vào bất kỳ lúc nào trong Giai đoạn Liên quan; hoặc

- (b) either on its own account or for any other person directly or indirectly knowingly solicit or endeavour to solicit the services of or entice away or employ or endeavour to entice away or employ any employee employed in an executive, managerial, or senior sales or specialist technical capacity by GFT who was so employed by GFT at any time during the Relevant Period, provided that the Contractor and/or the Consultant had material dealings with such an employee at any time during the Relevant Period; or

hoặc trên tài khoản của chính mình hoặc cho bất kỳ người nào khác trực tiếp hoặc gián tiếp biết lý do thu hút hoặc cố gắng thu hút các dịch vụ của hoặc lôi kéo hoặc sử dụng hoặc cố gắng lôi kéo hoặc tuyển dụng bất kỳ nhân viên nào làm việc trong một giám đốc điều hành, quản lý hoặc bán hàng cấp cao hoặc chuyên gia kỹ thuật năng lực của GFT, người đã được GFT tuyển dụng vào bất kỳ lúc nào trong Giai đoạn liên quan, với điều kiện Nhà thầu và / hoặc Nhà tư vấn có các giao dịch quan trọng với nhân viên đó vào bất kỳ lúc nào trong Giai đoạn liên quan; hoặc

- (c) in competition with GFT, directly or indirectly enter into any agreement with the Client for the provision of computer consultancy services.

cạnh tranh với GFT, trực tiếp hoặc gián tiếp ký kết bất kỳ thỏa thuận nào với Khách hàng về việc cung cấp các dịch vụ tư vấn máy tính.

19 WAIVER
ĐIỀU KHOẢN CHỜ

If either the Client or GFT delays enforcing, or does not enforce, any right they may have under these T&Cs, this shall not imply that the right has been waived. If either the Client or GFT waives any specific obligation or liability under these T&Cs such waiver will not extend to any other obligations or liabilities under these T&Cs.

Nếu Khách hàng hoặc GFT trì hoãn việc thực thi hoặc không thực thi, bất kỳ quyền nào mà họ có thể có theo các Điều khoản & Chính sách này, điều này sẽ không có nghĩa là quyền đó đã bị từ bỏ. Nếu Khách hàng hoặc GFT từ bỏ bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm cụ thể nào theo các Điều khoản & Chính sách này thì sự từ bỏ đó sẽ không mở rộng sang bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm pháp lý nào khác theo các Điều khoản & Chính sách này.

20 GOVERNING LAW AND JURISDICTION
LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ THẨM QUYỀN

This Agreement is governed by and construed in accordance with Vietnamese laws. Any dispute arising out of or in connection with this Agreement shall be resolved firstly by conciliation and negotiation between the Parties. If the Parties fail to do so within 30 days, the dispute shall be finally settled by competent courts.

Hợp Đồng này được điều chỉnh và diễn giải theo luật pháp Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng sẽ được Các Bên giải quyết trước tiên bằng hòa giải và thương lượng. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận về việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải và thương lượng trong vòng 30 ngày, tranh chấp sẽ được giải quyết bởi các tòa án có thẩm quyền.

21 SEVERANCE ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT

- 21.1 If any part of these T&Cs shall be held to be in violation of public policy, illegal, unenforceable, void or voidable, in equity or in law, then such finding will not affect any other provision or part thereof and the remaining parts of these T&Cs shall remain in force and binding on the parties.

Nếu bất kỳ phần nào trong các điều khoản và điều kiện này được coi là vi phạm chính sách công, bất hợp pháp, không thể thực thi, hoặc vô hiệu, về công bằng hoặc pháp luật, thì phát hiện đó sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ điều khoản nào khác hoặc một phần của chúng và các phần còn lại của các Điều khoản & Chính sách này sẽ vẫn có hiệu lực và ràng buộc đối với các bên.

- 21.2 Each of the restrictions in clause 18 above shall be enforceable independently of each of the others and its validity shall not be affected if any of the others is invalid. In the event that any restriction contained in Section 18 shall be found to be void but would be valid if some part of the relevant provision were deleted, the relevant provision shall apply with such deletions as may be necessary to make it valid and effective.

Mỗi hạn chế trong khoản 18 ở trên sẽ có hiệu lực thi hành độc lập với mỗi hạn chế khác và hiệu lực của nó sẽ không bị ảnh hưởng nếu bất kỳ hạn chế nào khác không hợp lệ. Trong trường hợp bất kỳ hạn chế nào trong Phần 18 được phát hiện là vô hiệu, nhưng sẽ có hiệu lực nếu một số phần của điều khoản liên quan được bãi bỏ, điều khoản liên quan sẽ được áp dụng cùng với việc xóa bỏ đó nếu cần thiết để làm cho nó có hiệu lực.

22 MISCELLEANOUS ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 22.1 The Contractor warrants to have all official permits at its disposal and to have made all official notifications required for the fulfilment of the contract and to ensure their renewal/extension in due time.

Nhà thầu đảm bảo có tất cả các giấy phép chính thức theo ý của mình và phải thực hiện tất cả các thông báo chính thức cần thiết để thực hiện hợp đồng và đảm bảo việc làm mới / gia hạn đúng hạn.

- 22.2 Should authorities or similar institutions, assert claims against GFT with the belief that the conclusion or the execution of the contract with GFT is in breach of public regulations (in particular legislation, statutory provisions, administrative directives and etc.), the Contractor shall immediately take the necessary actions or amend the contract to prevent an infringement of such provisions.

Nếu các cơ quan có thẩm quyền hoặc các tổ chức tương tự khẳng định các khiếu nại chống lại GFT với niềm tin rằng việc ký kết hoặc thực hiện hợp đồng với GFT là vi phạm các quy định công cộng (cụ thể là luật pháp, các quy định pháp luật, chỉ thị hành chính, v.v.), Nhà thầu sẽ ngay lập tức thực hiện các hành động cần thiết hoặc sửa đổi hợp đồng để ngăn chặn sự vi phạm các điều khoản đó.

- 22.3 The Contractor may transfer rights and duties arising from the contract to a third party only with prior written consent of GFT.

Nhà thầu chỉ có thể chuyển giao các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng cho bên thứ ba khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của GFT.

- 22.4 Any rights and obligations under the contract may only be assigned by the Contractor to a third party with GFT's prior written consent. The assignment of work to subcontractors shall also not be permitted without the express written consent of GFT and shall entitle GFT to withdraw from the contract, in whole or in part, and to claim damages.

Mọi quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng chỉ có thể được Nhà thầu chuyển nhượng cho bên thứ ba khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của GFT. Việc giao công việc cho các nhà thầu phụ cũng không được phép nếu không có sự đồng ý rõ ràng bằng văn bản của GFT và sẽ cho phép GFT rút khỏi hợp đồng, toàn bộ hoặc một phần và yêu cầu bồi thường thiệt hại

22.5 Claims against GFT may only be assigned with GFT's prior written consent.

Các khiếu nại chống lại GFT chỉ có thể được chỉ định khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của GFT.

22.6 These T&Cs are written in both English and Vietnamese, with English being the leading version. In case of any discrepancy between Vietnamese and English content, the English content will prevail.

Các điều khoản và chính sách này được viết bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt, với tiếng Anh là bản gốc. Trong trường hợp có bất kì sự khác biệt nào giữa nội dung tiếng Việt và tiếng Anh. Nội dung tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

GFT Technologies Vietnam Limited

<Insert Company Name>

By:	By:
Name: Mr Raj Taylor	Name: .
Title: Managing Director	Title: .
Date:	Date: .

SCHEDULE 1: Purchase Order

1. Consultant(s) Name(s):		Address(es):	
2. Client:			
3. Purchase Order Period:	XX (a maximum of XX Project Mandays between these dates)		
4. Services	<i>[please include a description of services to be rendered]</i>		
5. Required Location			
6. Contractor Payment Rate	xx,xxx VND per 8 working hour day Expenses will be passed through at cost and subject to client approval.		
7. Payment terms	30 days		
8. Normal Working Days	Monday to Friday only (Weekend and Bank Holiday work to be permitted only if authorised by the Client)		
9. Normal Working Hours	8 hours per Normal Working Day		
10. Mutual Notice Period	<i>[As stated in Sec. 10.4 of T&Cs is 14 days, please include if you want to deviate from the 14 days notice period]</i>		
11. Security checks required			
12. Project Mandays			
13. Working schedule	XX days full time		
14. Planned time off			
15. Contractor Pre-Existing Work	<i>[please include, if any]</i>		

GFT Technologies Vietnam Limited

<Insert Company Name>

By:	By:
Name: Mr Raj Taylor	Name: .
Title: Managing Director	Title: .
Date:	Date: .